

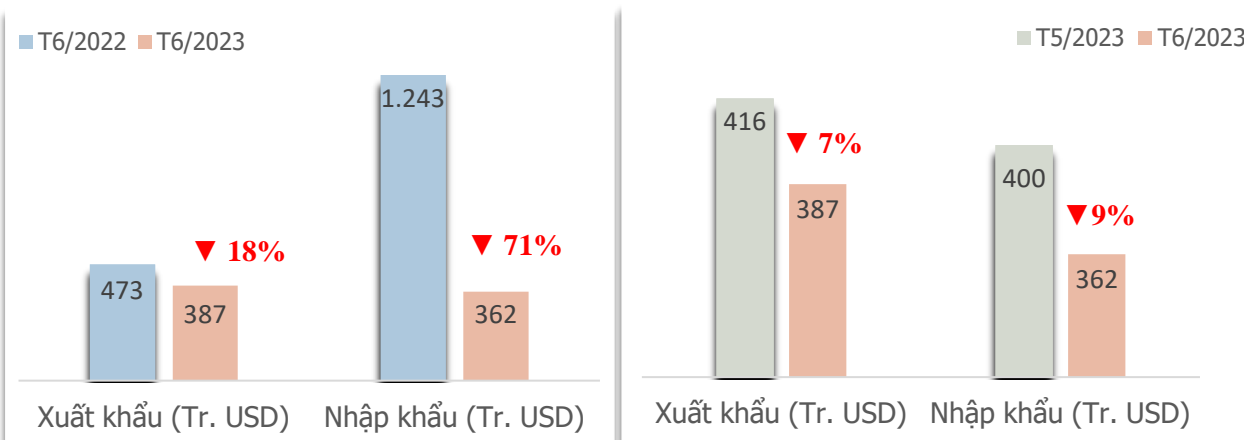
BÁO CÁO TÌNH HÌNH XUẤT NHẬP KHẨU NÔNG LÂM THỦY SẢN

Thị trường **Đông Nam Á (ASEAN)**

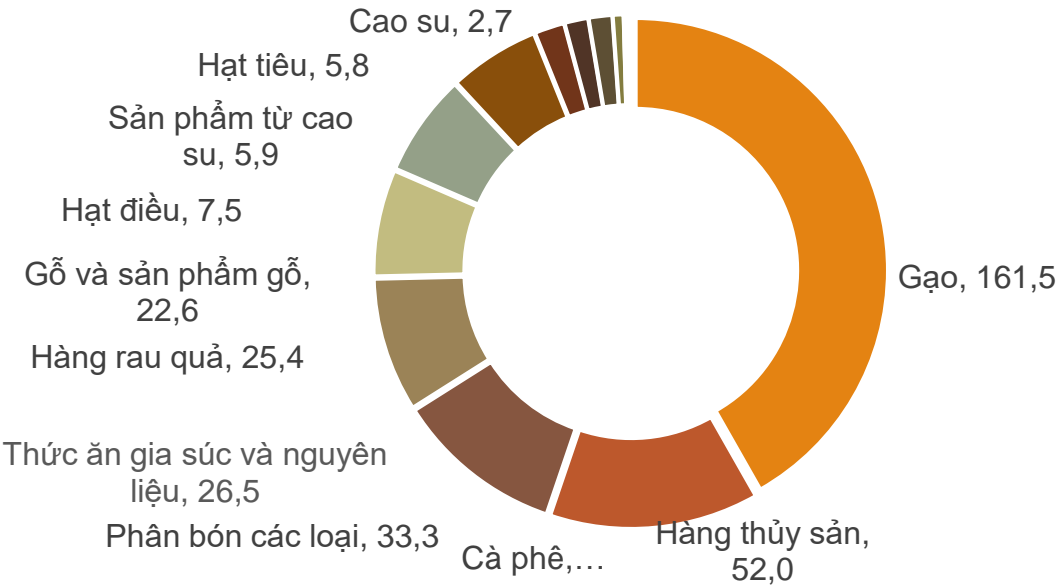


TÌNH HÌNH XUẤT NHẬP KHẨU NÔNG LÂM THỦY SẢN VIỆT NAM SANG THỊ TRƯỜNG ASEAN THÁNG 06/2023

Kim ngạch xuất nhập khẩu NLTS VN - ASEAN T6/2023

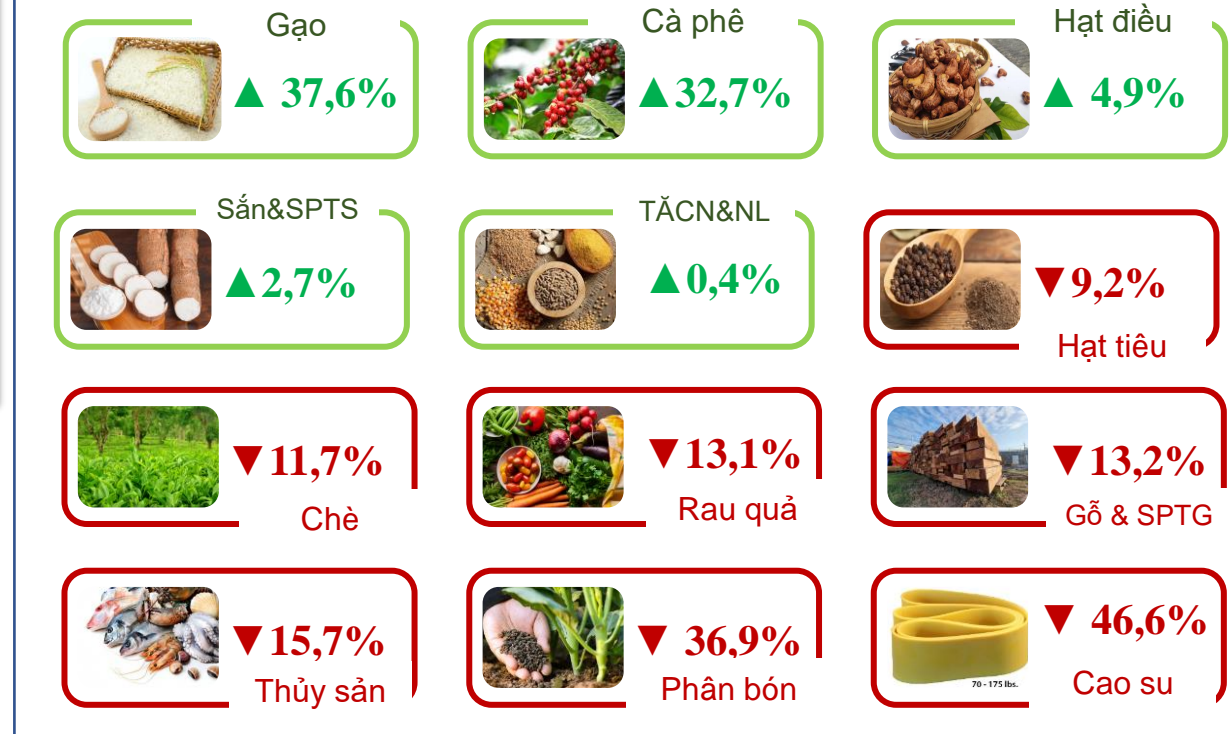


Kim ngạch xuất khẩu NLTS sang ASEAN T6/2023

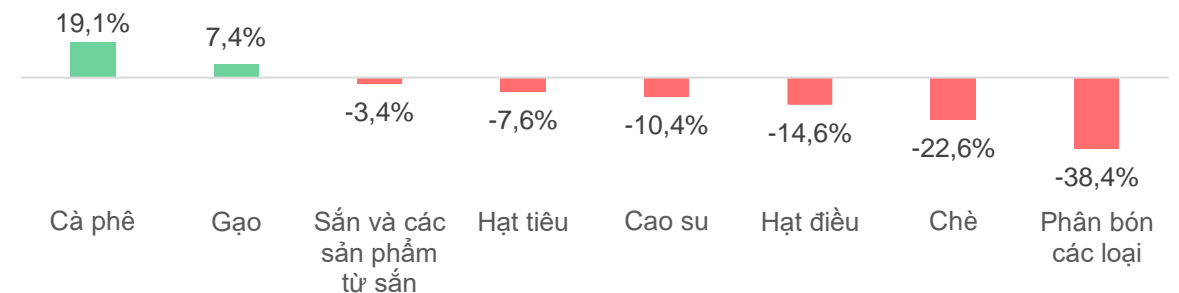


Đơn vị: Triệu USD

Biến động giá trị xuất khẩu NLTS sang ASEAN 6T-2023 so với 6T-2022



Biến động giá xuất khẩu bình quân của một số SP NLTS sang ASEAN T6/2023 so với T6/2022



Nguồn: Tổng hợp từ số liệu của Tổng cục Hải quan

TIN NỔI BẬT

Thái Lan tự tin ứng phó với khủng hoảng lương thực toàn cầu

Thái Lan đã sẵn sàng đối mặt với cuộc khủng hoảng an ninh lương thực toàn cầu. Nước này đã thiết lập các hệ thống thông qua Hội đồng Lương thực Quốc gia (NFC), cơ quan chịu trách nhiệm chỉ đạo chính sách lương thực của quốc gia. Thái Lan cũng đã tạo điều kiện sản xuất cho tiêu dùng trong nước cũng như xuất khẩu.

Từ tháng 1-3/2023, kim ngạch xuất khẩu nông sản và cao su thiên nhiên của Thái Lan sang các quốc gia thành viên Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á (ASEAN) khác đạt 148,736 tỷ THB (4,3 tỷ USD), tăng 4,18% so với cùng kỳ.

Bộ Nông nghiệp và Hợp tác xã Thái Lan đang thực hiện các bước để cải thiện an ninh lương thực bằng cách tạo ra một cơ sở dữ liệu toàn diện. Ngoài ra, OAE đang xây dựng lịch mùa vụ cụ thể cho từng tỉnh. Lịch này sẽ giúp ước tính số lượng và loại nông sản có sẵn mỗi tháng, hỗ trợ quản lý an ninh lương thực trong thời kỳ bình thường cũng như trong giai đoạn khủng hoảng.

Nguồn: aecvcci.vn

ASEAN, Trung Quốc đạt các thỏa thuận hợp tác kinh tế trị giá 1,7 tỷ USD

Ngày 30/7, Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á (ASEAN) và Khu vực vịnh lớn Quảng Đông-Hong Kong-Macau thuộc Trung Quốc đã ký 7 thỏa thuận hợp tác kinh tế, tổng trị giá 12,1 tỷ NDT (khoảng 1,7 tỷ USD), liên quan các dự án xây dựng khu công nghiệp, kinh tế kỹ thuật số và hợp tác nông nghiệp.

Trung Quốc và ASEAN hiện là đối tác thương mại lớn nhất của nhau. Trong 5 tháng đầu năm nay, kim ngạch thương mại giữa hai bên đạt 2.600 tỷ

CNY (khoảng 364 tỷ USD), tăng 9,9% so với cùng kỳ năm ngoái. Đại sứ Hầu Diễm Kỳ cho biết năm 2023 là năm hợp tác phát triển nông nghiệp và an ninh lương thực song phương, trong khi các lĩnh vực hợp tác khác như truyền thông, phát triển bền vững, du lịch,... cũng phát triển mạnh mẽ.

Nguồn: asean.org



Thái Lan tự tin ứng phó với khủng hoảng lương thực toàn cầu



ASEAN, Trung Quốc đạt các thỏa thuận hợp tác kinh tế trị giá 1,7 tỷ USD





LÚA GẠO

Khối lượng và giá trị gạo xuất khẩu sang thị trường ASEAN



Kết quả xuất khẩu gạo sang thị trường ASEAN T6/2023

KIM NGẠCH
165,2 triệu USD

↘ Giảm **9,3%** so với T5/2023

↗ Tăng **8,7%** so với T6/2022

↗ Cao hơn **27,0 triệu USD** so với bình quân theo tháng năm 2022

◇ Lũy kế 6 tháng 2023 đạt **1,3** tỷ USD, đạt **76,0%** kim ngạch 2022

KHỐI LƯỢNG
322,8 nghìn tấn

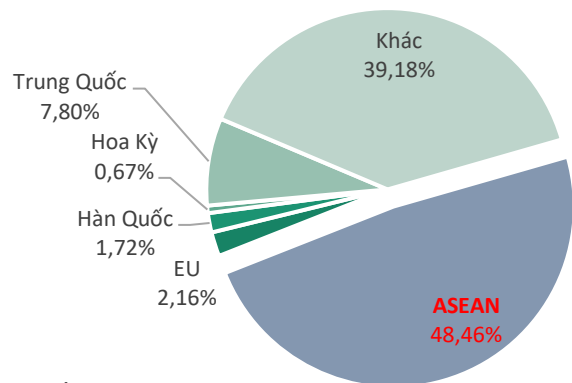
↘ Giảm **9,3%** so với T5/2023

↗ Tăng **2,7%** so với T6/2022

↗ Cao hơn **30,6 nghìn tấn** so với bình quân theo tháng năm 2022

◇ Lũy kế 6 tháng 2023 đạt **2,5** triệu tấn, đạt **71,6%** lượng năm 2022

Tỷ trọng giá trị gạo VN sang thị trường ASEAN T6/2023



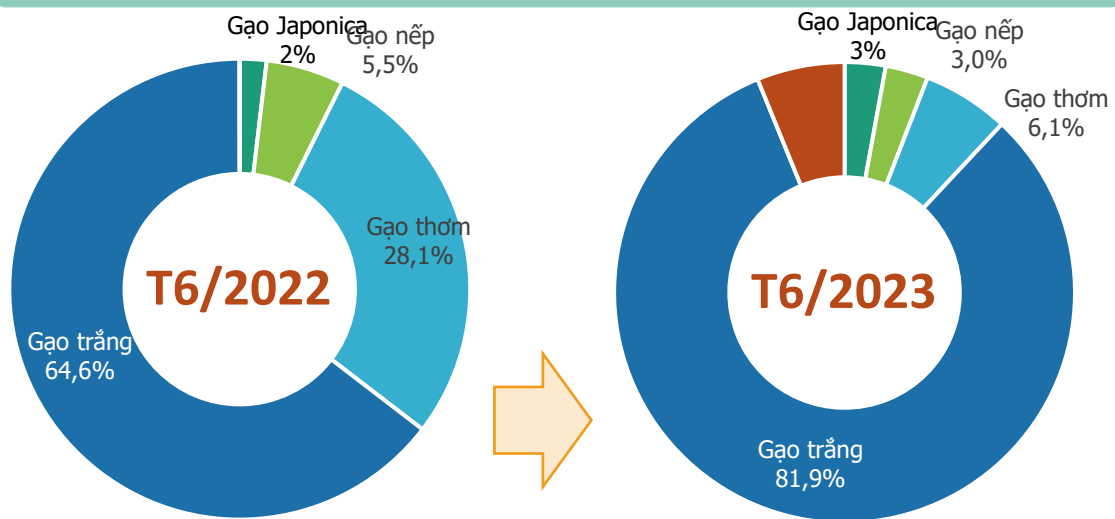
Biến động tỷ trọng giá trị gạo VN sang thị trường ASEAN T6/2023





LÚA GẠO

Cơ cấu chủng loại gạo xuất khẩu sang thị trường ASEAN



Kết quả xuất khẩu gạo sang thị trường ASEAN T6/2023



Gạo trắng

Kim ngạch: **135,2** triệu USD
Giảm **8%** so với T5/2023
Tăng **2%** so với T6/2022

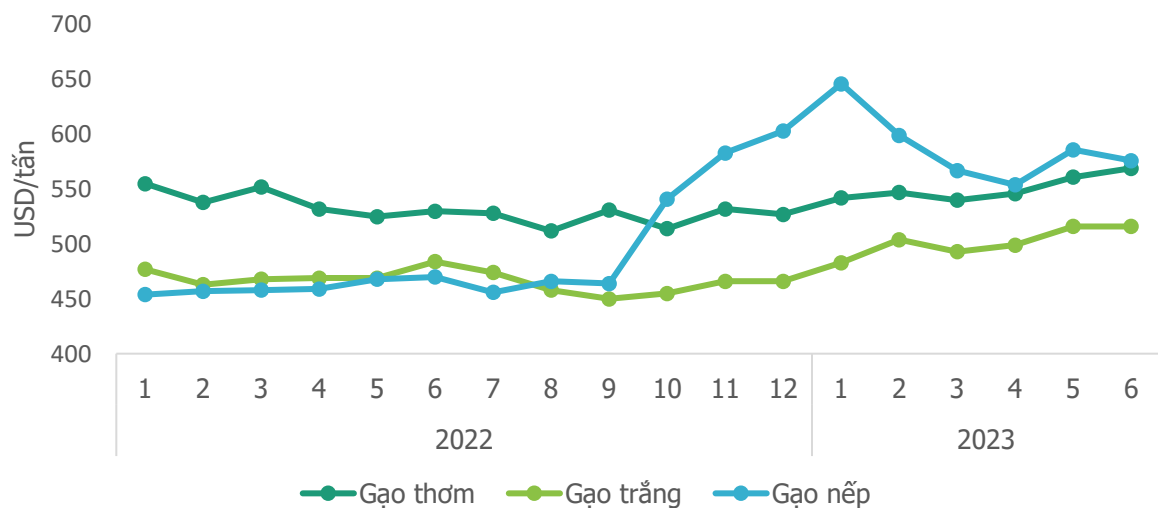
Gạo thơm

Kim ngạch: **10,0** triệu USD
Giảm **48%** so với T5/2023
Giảm **83%** so với T6/2022

Gạo nếp

Kim ngạch: **5,0** triệu USD
Giảm **50%** so với T5/2023
Giảm **56%** so với T6/2022

Giá gạo xuất khẩu bình quân sang thị trường ASEAN T6/2023



Gạo nếp

Giá xuất khẩu bình quân trong T6/2023 ở mức **576 USD/tấn**; giảm **2%** so với tháng trước; và tăng **23%** so với cùng kỳ năm 2022.

Gạo thơm

Giá xuất khẩu bình quân trong T6/2023 ở mức **569 USD/tấn**; tăng **1%** so với tháng trước; và tăng **7%** so với cùng kỳ năm 2022.

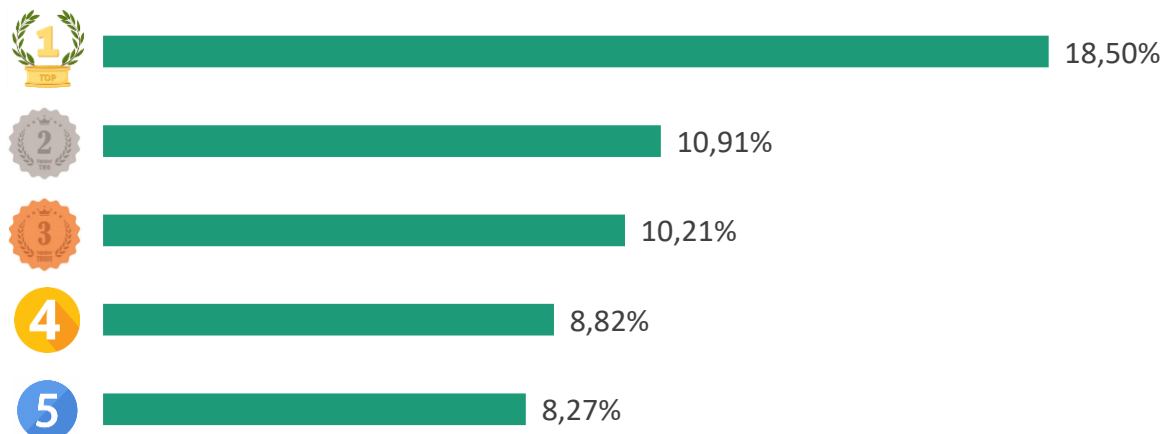
Gạo trắng

Giá xuất khẩu bình quân trong T6/2023 ở mức **516 USD/tấn**; không đổi so với tháng trước; và tăng **6%** so với cùng kỳ năm 2022.

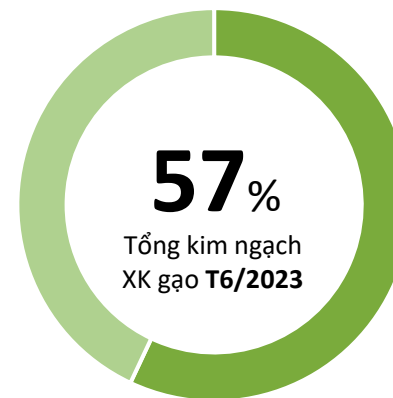


LÚA GẠO

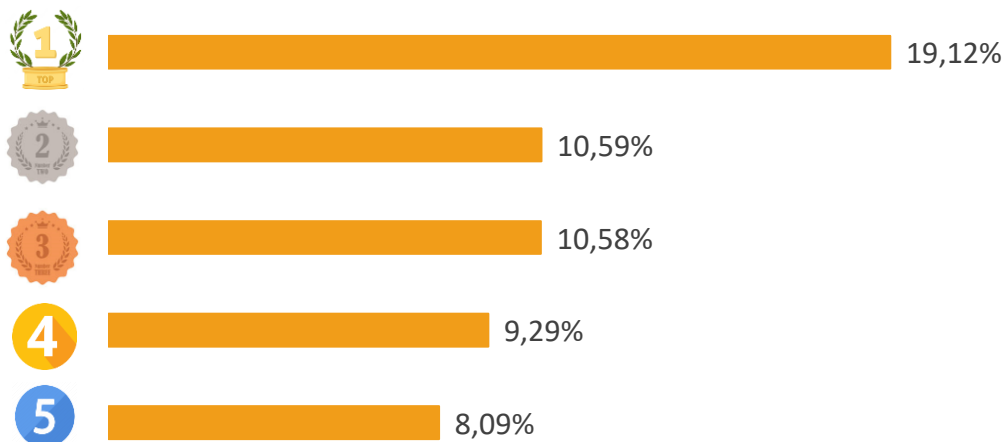
TOP 5 doanh nghiệp về kim ngạch xuất khẩu T6/2023



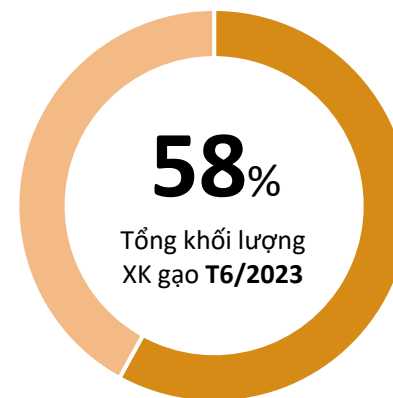
Tỷ trọng về kim ngạch của TOP 5 doanh nghiệp xuất khẩu T6/2023



TOP 5 doanh nghiệp về khối lượng xuất khẩu T6/2023



Tỷ trọng về khối lượng của TOP 5 doanh nghiệp xuất khẩu T6/2023





LÚA GẠO

ĐIỂM TIN THỊ TRƯỜNG LÚA GẠO ASEAN

01

Theo Hiệp hội các nhà xuất khẩu gạo Thái Lan, nước này có thể sẽ xuất khẩu 9 triệu tấn gạo năm nay do nhu cầu nhập khẩu tăng của thị trường thế giới trước những lo ngại về tác động tiêu cực của El Nino, trong 6 tháng cuối năm 2023 Thái Lan có thể xuất khẩu từ 4-5 triệu tấn gạo sau khi đã xuất khẩu 4,1 triệu tấn trong 6 tháng đầu năm.

Nguồn: Bangkokpost.com

02

Theo Cục Trồng trọt Philippines, quốc gia này đã nhập khẩu 1,81 triệu tấn gạo trong 6 tháng đầu năm 2023, giảm 6,43% so với cùng kỳ năm trước. Riêng tháng 6/2023, nhập khẩu gạo đã giảm 56,13% xuống 187.5 nghìn tấn. Trong 6 tháng đầu năm, Việt Nam tiếp tục là thị trường cung cấp gạo lớn nhất cho Philippines với 1,61 triệu tấn, chiếm 89.09%.

Nguồn: Bworldonline.com

03

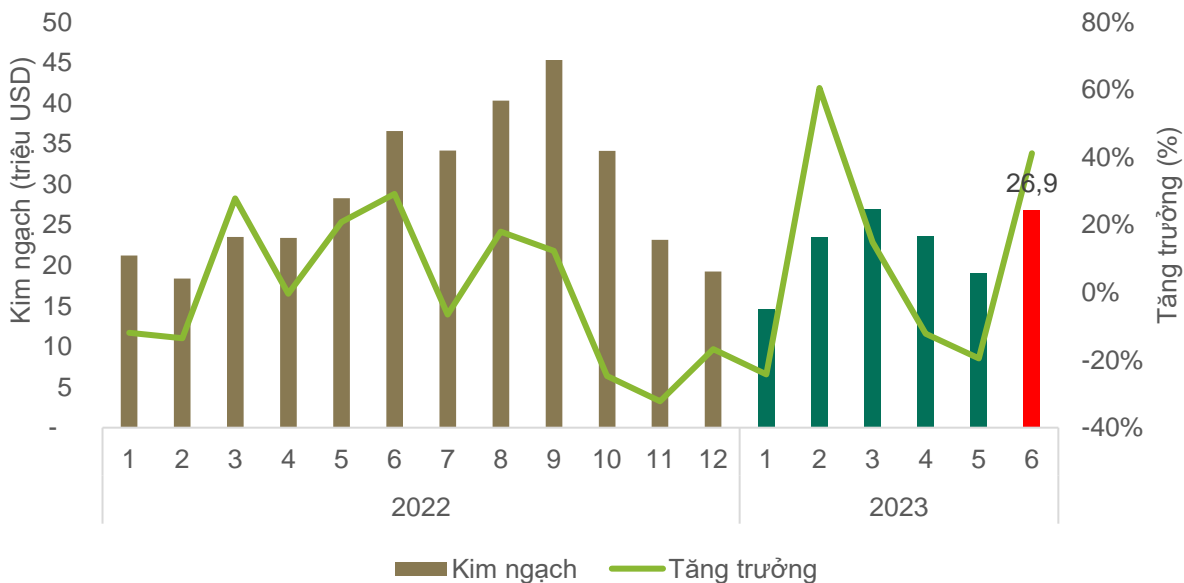
Theo Hiệp hội gạo Campuchia, xuất khẩu gạo xay xát của nước này trong nửa đầu năm 2023 ước đạt 329.633 tấn trị giá 229,23 triệu USD, bằng 47,09% kế hoạch xuất khẩu 700.000 tấn trong năm 2023. Hiện tại, gạo của Campuchia được xuất khẩu tới 52 quốc gia và vùng lãnh thổ thông qua 50 doanh nghiệp xuất khẩu. Về chủng loại xuất khẩu, gạo thơm chiếm 85,08%, gạo trắng hạt dài chiếm 11,34%, gạo đỏ 2,42%, gạo hữu cơ 1,02% và gạo trắng hạt ngắn 0,14%.

Nguồn: Phnompenhpost.com



RAU QUẢ (XUẤT KHẨU)

Giá trị rau quả xuất khẩu sang thị trường ASEAN, T6/2023



Kết quả xuất khẩu rau quả sang thị trường ASEAN, T6/2023

KIM NGẠCH

26,9
triệu USD

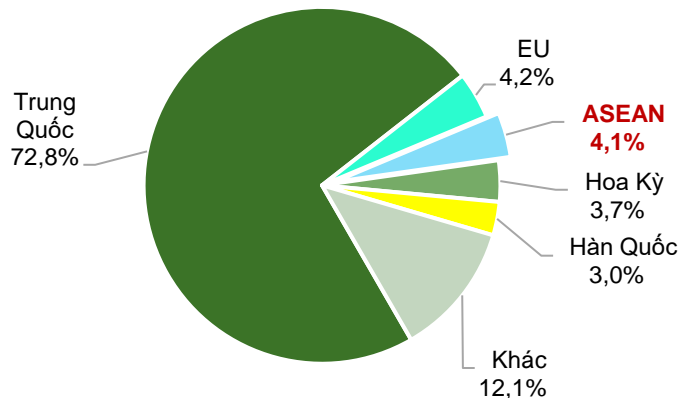
Tăng **41,2%** so với T5/2023

Giảm **26,5%** so với T6/2022

Thấp hơn **2,1 triệu USD** so với bình quân theo tháng năm 2022

Lũy kế 6 tháng 2023 đạt **134,5 triệu USD**, đạt **38,7%** kim ngạch 2022

Tỷ trọng giá trị rau quả Việt Nam sang thị trường ASEAN, T6/2023



Biến động tỷ trọng giá trị rau quả XK sang thị trường ASEAN, T6/2023

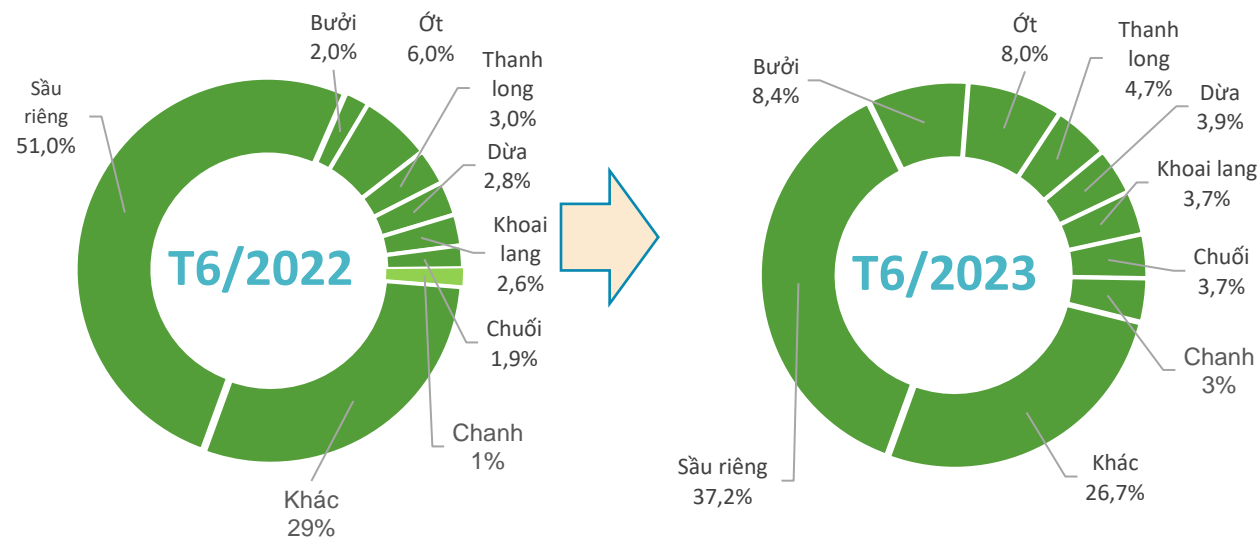




RAU QUẢ (XUẤT KHẨU)

Cơ cấu chủng loại rau quả xuất khẩu sang thị trường ASEAN, T6/2023

Kết quả xuất khẩu rau quả sang thị trường ASEAN, T6/2023



Sầu riêng

Kim ngạch: **10,0** triệu USD
 Tăng **418,0%** so với T5/2023
 Giảm **46,3%** so với T6/2022



Bưởi

Kim ngạch: **2,3** triệu USD
 Tăng **7,8%** so với T5/2023
 Tăng **211,2%** so với T6/2022



Ớt

Kim ngạch: **2,2** triệu USD
 Tăng **5,2%** so với T5/2023
 Giảm **1,0%** so với T6/2022



Thanh long

Kim ngạch: **1,3** triệu USD
 Tăng **6,8%** so với T5/2023
 Tăng **15,4%** so với T6/2022



Dừa

Kim ngạch: **1,1** triệu USD
 Giảm **40,9%** so với T5/2023
 Tăng **1,4%** so với T6/2022



Khoai lang

Kim ngạch: **0,99** triệu USD
 Giảm **19,1%** so với T5/2023
 Tăng **4,5%** so với T6/2022



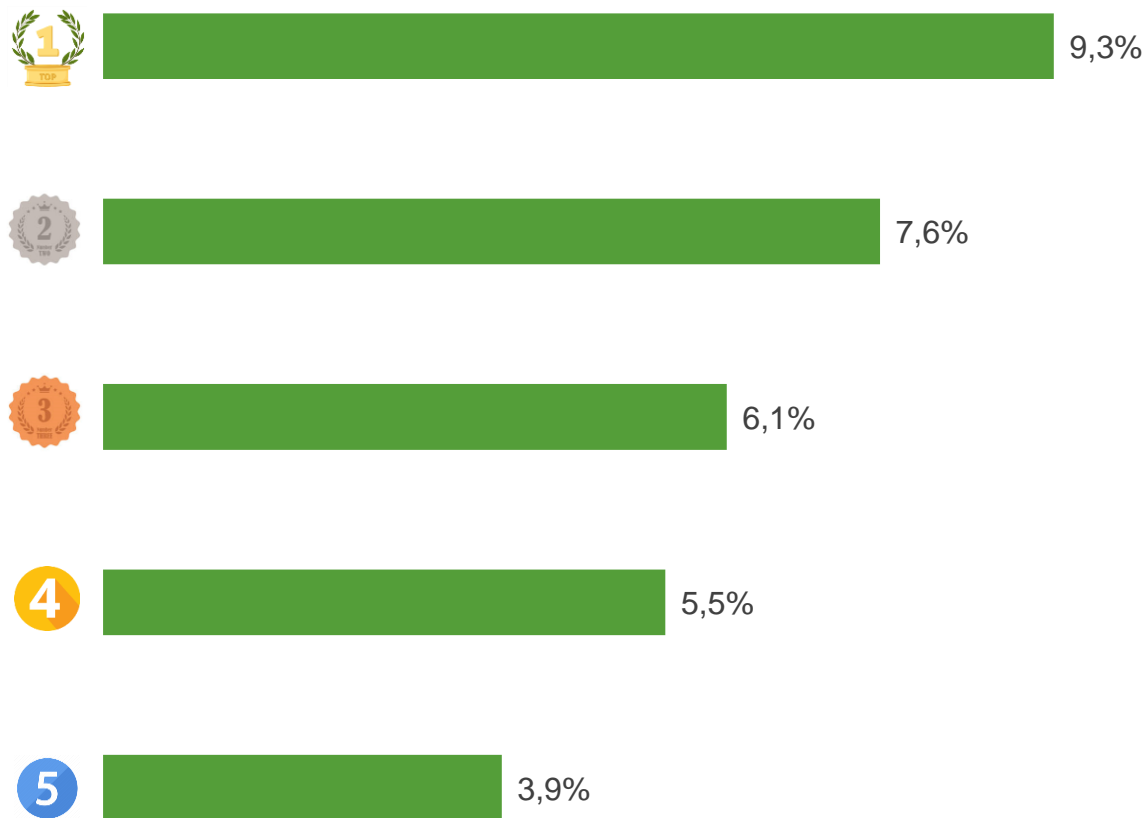
Chuối

Kim ngạch: **0,98** triệu USD
 Giảm **3,2%** so với T5/2023
 Tăng **85,5%** so với T6/2022

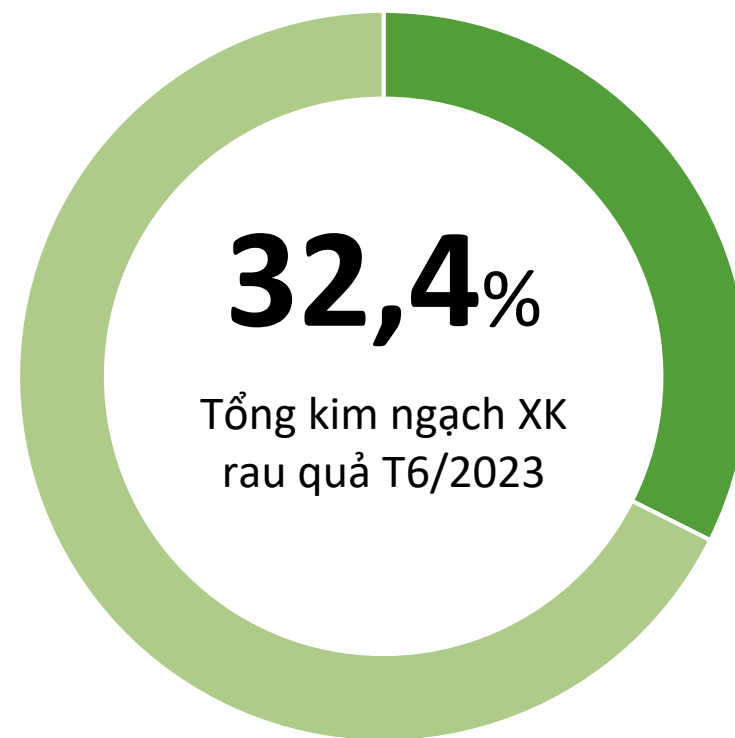


RAU QUẢ (XUẤT KHẨU)

TOP 5 doanh nghiệp về kim ngạch xuất khẩu T6/2023



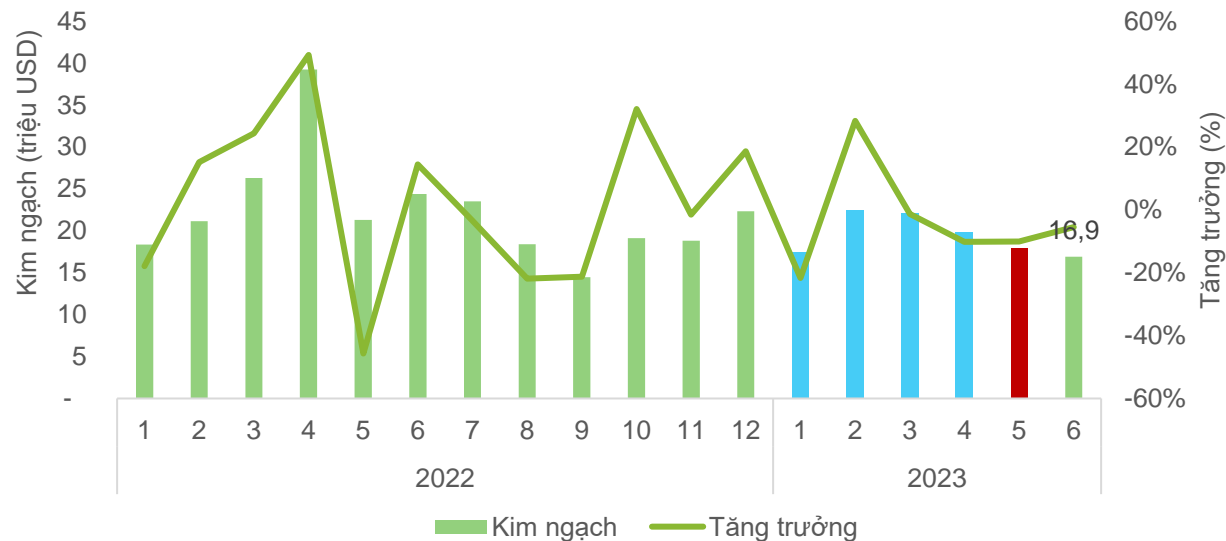
Tỷ trọng về kim ngạch của TOP 5 doanh nghiệp xuất khẩu T6/2023





RAU QUẢ (NHẬP KHẨU)

Giá trị rau quả nhập khẩu từ thị trường ASEAN, T6/2023



Kết quả nhập khẩu rau quả từ thị trường ASEAN, T6/2023

KIM NGẠCH



16,9

triệu USD

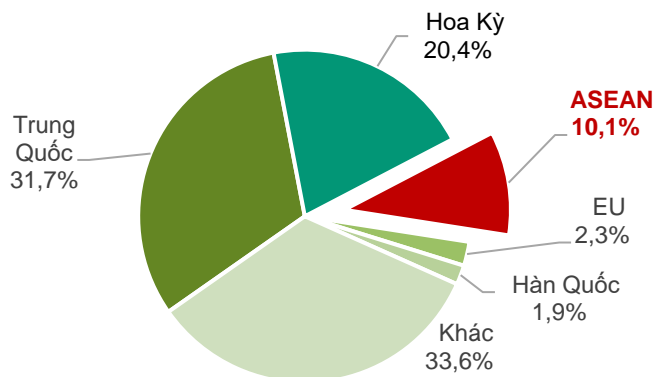
Giảm **5,5%** so với T5/2023

Giảm **30,7%** so với T6/2022

Thấp hơn **5,4 triệu USD** so với bình quân theo tháng năm 2022

Lũy kế 6 tháng 2023 đạt **116,8 triệu USD**, đạt **43,7%** kim ngạch 2022

Tỷ trọng giá trị rau quả Việt Nam nhập khẩu từ thị trường ASEAN, T6/2023

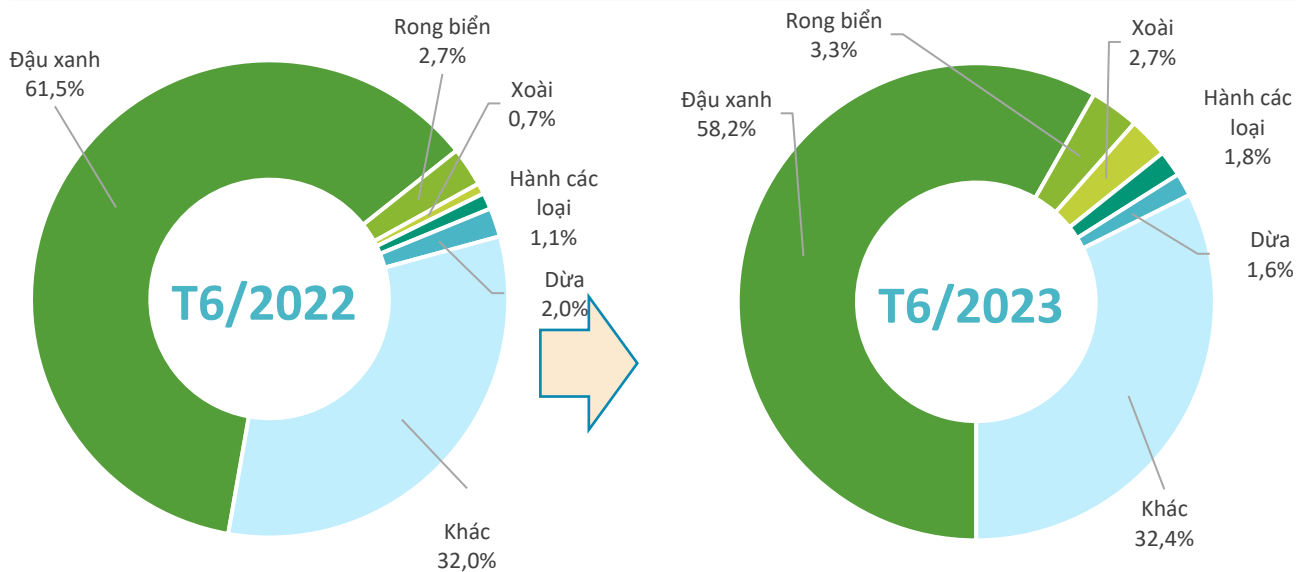


Biến động tỷ trọng giá trị rau quả VN NK từ thị trường ASEAN, T6/2023



RAU QUẢ (NHẬP KHẨU)

Cơ cấu chủng loại rau quả nhập khẩu từ thị trường ASEAN, T6/2023



Xoài

Kim ngạch: **0,46** triệu USD
Giảm **84,9%** so với T5/2023
Tăng **156,3%** so với T6/2022



Hành

Kim ngạch: **0,3** triệu USD
Giảm **21,2%** so với T5/2023
Tăng **10,9%** so với T6/2022

Kết quả nhập khẩu rau quả từ thị trường ASEAN, T6/2023



Đậu xanh

Kim ngạch: **9,8** triệu USD
Tăng **17,4%** so với T5/2023
Giảm **34,4%** so với T6/2022



Rong biển

Kim ngạch: **0,56** triệu USD
Giảm **7,2%** so với T5/2023
Giảm **13,6%** so với T6/2022



Dừa

Kim ngạch: **0,27** triệu USD
Giảm **11,4%** so với T5/2023
Giảm **44,2%** so với T6/2022

01

Ủy ban Công nghiệp Dứa Malaysia (MPIB) sẽ giới thiệu một giống dứa mới vào tháng 8 để thúc đẩy sản lượng hàng năm của Malaysia. Hiện có 16 giống dứa được trồng ở Malaysia nhưng chỉ có 4 giống (MD2, N36, Morris và Josephine) được xuất khẩu ra thị trường nước ngoài. Malaysia đặt mục tiêu đạt sản lượng dứa đạt 700.000 tấn vào năm 2025.

Nguồn: Freshplaza.com

02

Theo China.com, sản lượng sầu riêng ở miền Nam Thái Lan năm 2023 đạt khoảng 670.000 tấn và 45% sản lượng đã được đưa ra thị trường. Theo báo cáo của Cục Khoa học Nông nghiệp Thái Lan, từ ngày 1/1 đến ngày 25/5/2023, Thái Lan đã xuất khẩu 28.755 lô sầu riêng tươi sang Trung Quốc, với tổng khối lượng đạt 477.741,80 tấn, tương đương 62,38797 tỷ baht (1,8 tỷ USD), đạt kỷ lục trong 30 năm qua.

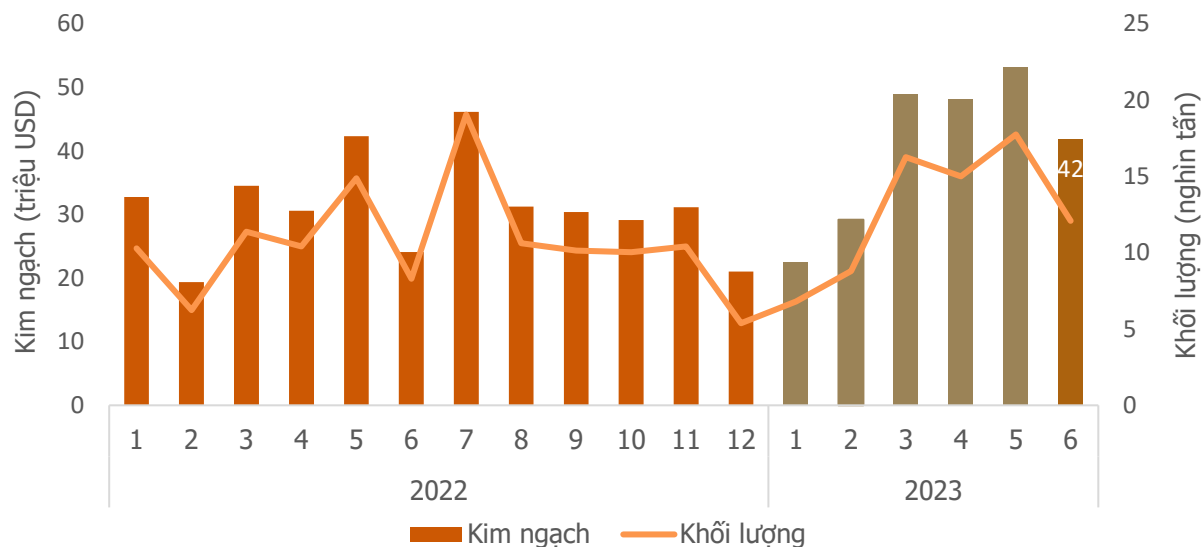
Nguồn: Guojiguoshu.com



Tin liên quan

CÀ PHÊ

Khối lượng và giá trị cà phê xuất khẩu sang thị trường ASEAN



Kết quả xuất khẩu cà phê sang thị trường ASEAN T6/2023

KIM NGẠCH

41,8 triệu USD

▼ Giảm **21,3%** so với T5/2023

↑ Tăng **73,4%** so với T6/2022

↑ Cao hơn **10,8 triệu USD** so với bình quân theo tháng năm 2022

◇ Lũy kế 6 tháng 2023 đạt **243,6** tr.USD, đạt **65,4%** kim ngạch 2022

KHỐI LƯỢNG

12,1 nghìn tấn

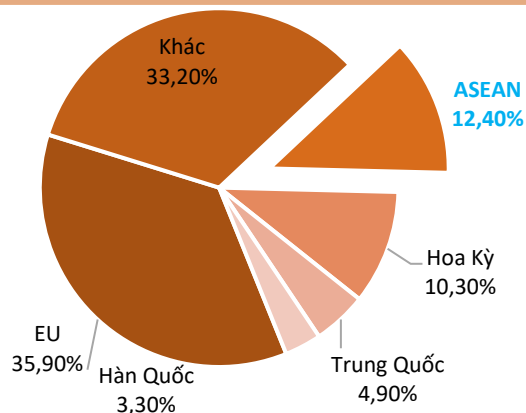
▼ Giảm **31,9%** so với T5/2023

↑ Tăng **45,6%** so với T6/2022

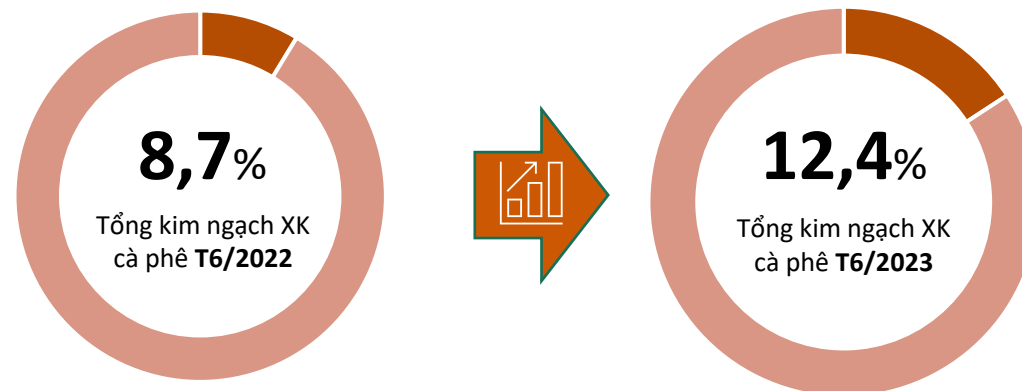
↑ Cao hơn **1,5 nghìn tấn** so với bình quân theo tháng năm 2022

◇ Lũy kế 6 tháng 2023 đạt **76,7** nghìn tấn, đạt **60,4%** lượng năm 2022

Tỷ trọng giá trị cà phê Việt Nam sang thị trường ASEAN T6/2023

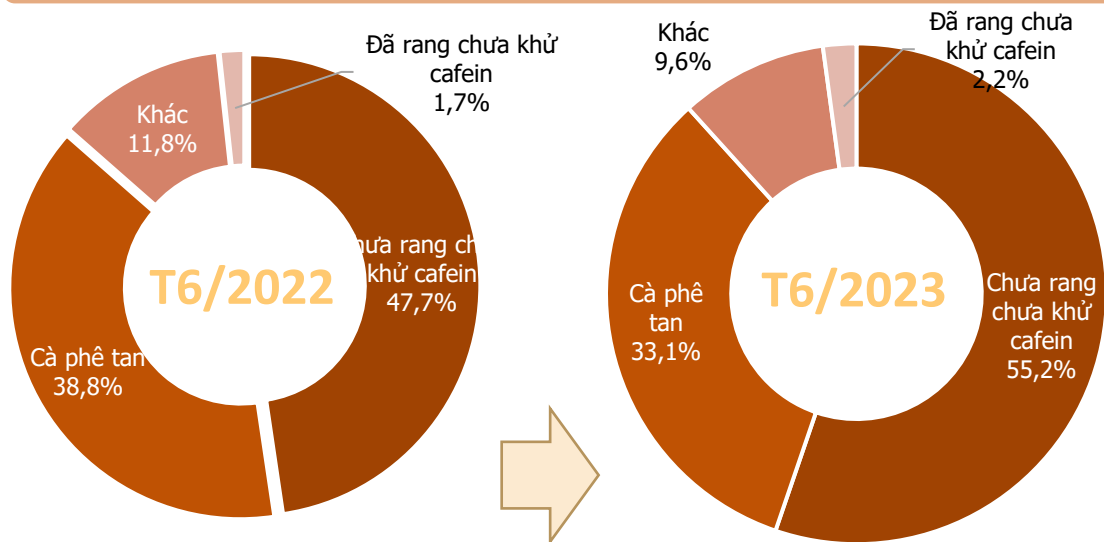


Biến động tỷ trọng giá trị cà phê Việt Nam sang thị trường ASEAN T6/2023

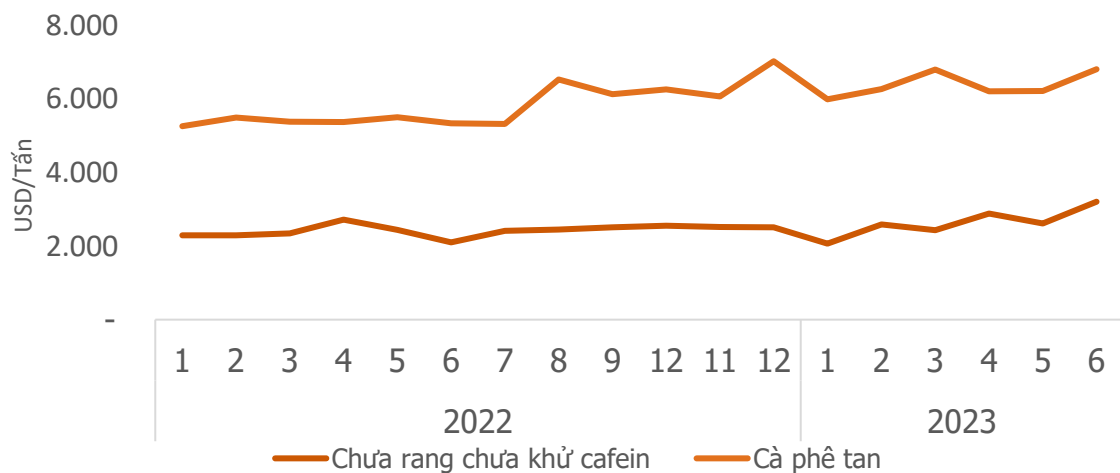


CÀ PHÊ

Cơ cấu chủng loại cà phê xuất khẩu sang thị trường ASEAN



Giá cà phê xuất khẩu bình quân sang thị trường ASEAN



Kết quả xuất khẩu cà phê sang thị trường ASEAN T6/2023



Chưa rang chưa khử cafein

Kim ngạch: **23,1** Triệu USD
Giảm **30,2%** so với T5/2023
Tăng **102%** so với T6/2022



Cà phê tan

Kim ngạch: **13,8** Triệu USD
Giảm **1,8%** so với T5/2023
Tăng **48,4%** so với T6/2022



Đã rang chưa khử cafein

Kim ngạch: **0,9** Triệu USD
Tăng **11,4%** so với T5/2023
Tăng **114%** so với T6/2022

Cà phê tan

Giá xuất khẩu bình quân trong T6/2023 ở mức **6.215** USD/tấn; tăng **0,2%** so với tháng trước; và tăng **13%** so với cùng kỳ năm 2022.

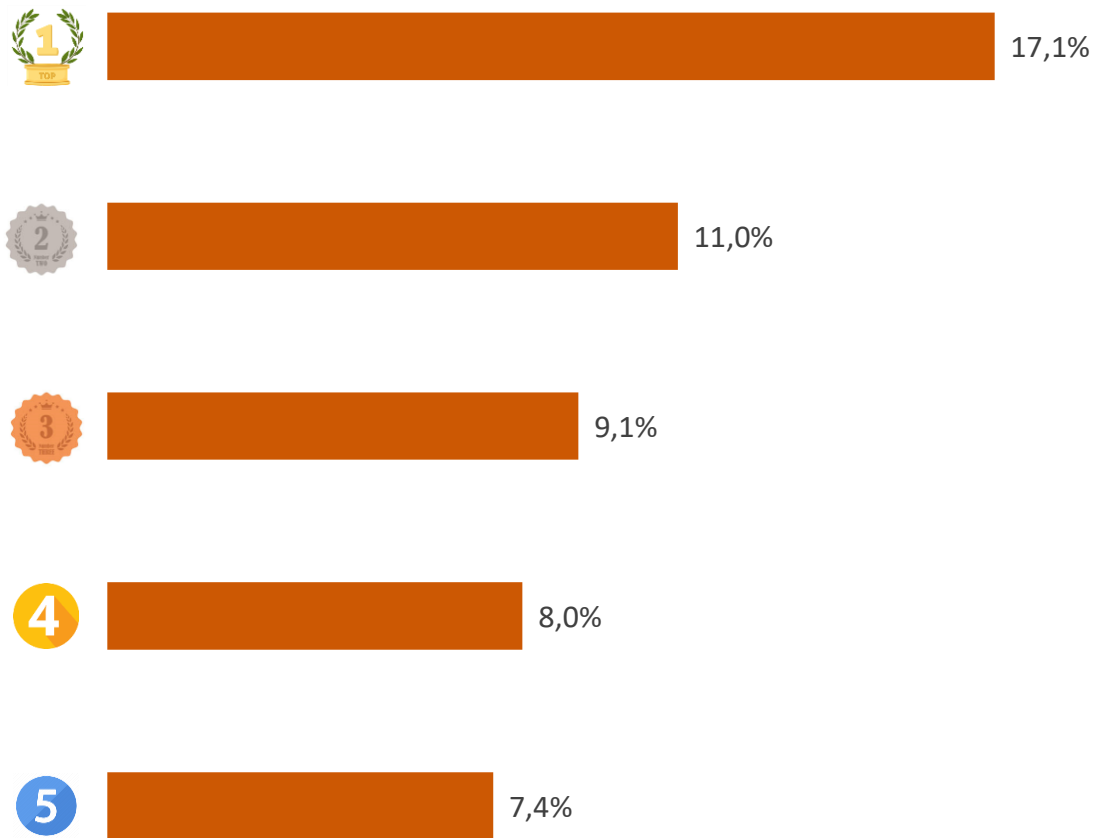
Cà phê chưa rang chưa khử cafein

Giá xuất khẩu bình quân trong T6/2023 ở mức **2.613** USD/tấn; giảm **9,5%** so với tháng trước; nhưng tăng **7%** so với cùng kỳ năm 2022.

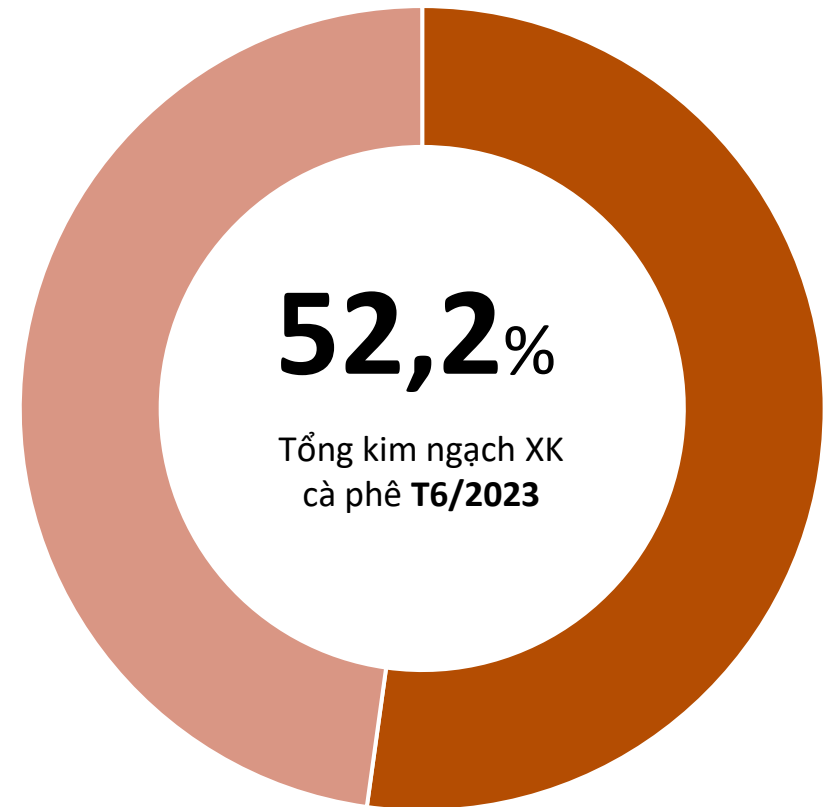


CÀ PHÊ

TOP 5 doanh nghiệp về kim ngạch xuất khẩu T6/2023



Tỷ trọng về kim ngạch của TOP 5 DNXX T6/2023



ĐIỂM TIN THỊ TRƯỜNG CÀ PHÊ ASEAN



SẢN LƯỢNG CÀ PHÊ INDONESIA GIẢM 20% TRONG NĂM 2023

Hiệp hội các nhà sản xuất và xuất khẩu cà phê Indonesia (AEKI) dự kiến, sản lượng cà phê của nước này sẽ giảm tới 20% trong năm 2023, xuống còn 9,6 triệu bao do thời tiết mưa nhiều tại các khu vực trồng trọt chính. Indonesia hiện là nhà sản xuất cà phê Robusta lớn thứ 3 thế giới.

Ngoài ra, hiện tượng thời tiết El Nino, dự kiến phát triển trên toàn cầu vào nửa cuối năm nay cũng gây rủi ro cho cà phê Robusta nhiều hơn so với cà phê Arabica.

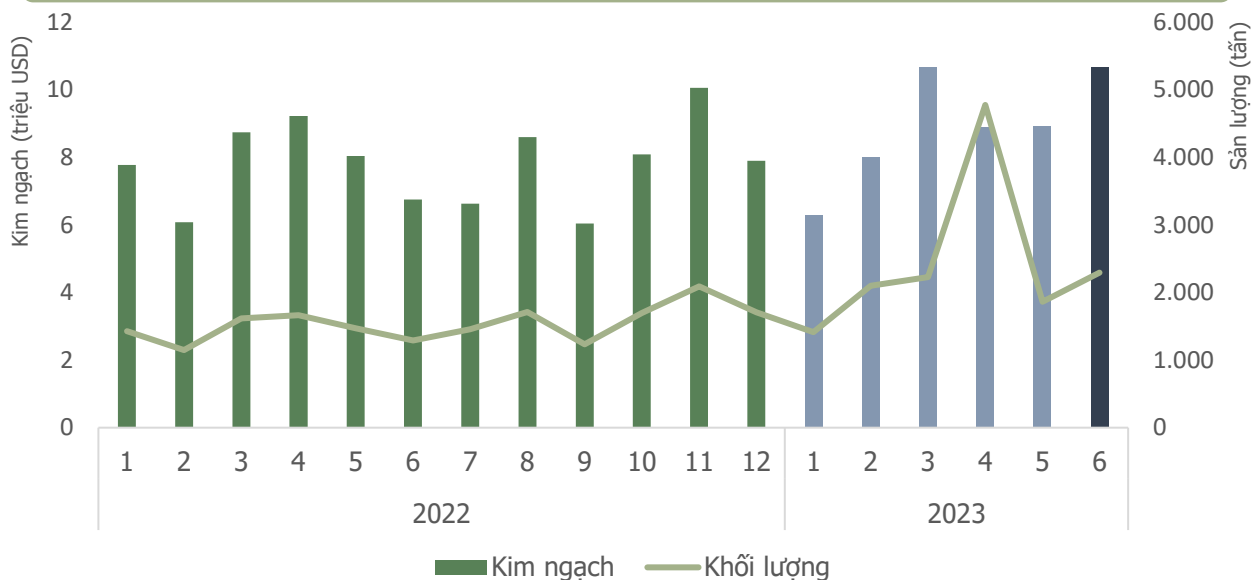
Theo Tạp chí Công thương (7/2023)





ĐIỀU

Khối lượng và giá trị điều xuất khẩu sang thị trường ASEAN T6/2023



Kết quả xuất khẩu điều sang thị trường ASEAN T6/2023

KIM NGẠCH
10,7 triệu USD

↗ Tăng **19,3%** so với T5/2023

↗ Tăng **58%** so với T6/2022

↗ Cao hơn **2,8 triệu USD** so với bình quân theo tháng năm 2022

Lũy kế 6 tháng 2023 đạt 53,5 tr.USD, đạt **57%** kim ngạch 2022

KHỐI LƯỢNG
2,3 nghìn tấn

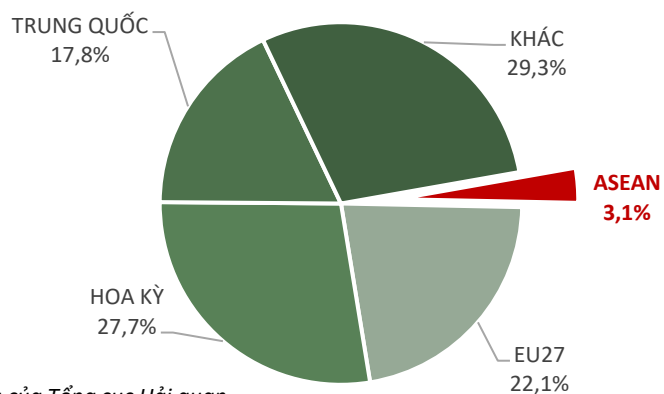
↗ Tăng **23,3%** so với T5/2023

↗ Tăng **78%** so với T6/2022

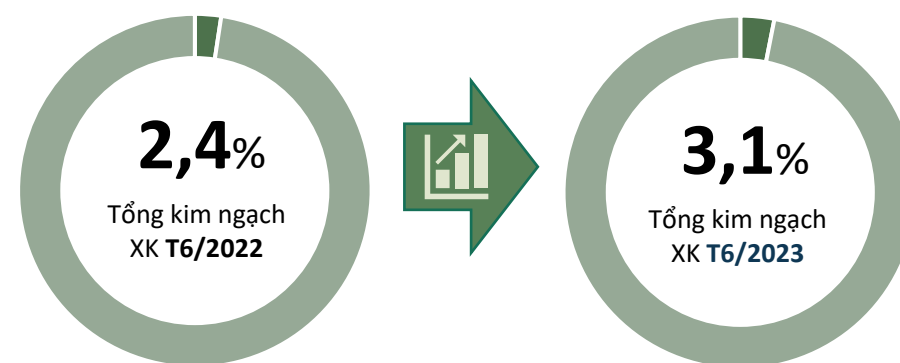
↗ Cao hơn **753 USD** so với bình quân theo tháng năm 2022

Lũy kế 6 tháng 2023 đạt 14,7 nghìn tấn, đạt **79%** khối lượng năm 2022

Tỷ trọng giá trị điều của Việt Nam sang thị trường ASEAN T6/2023

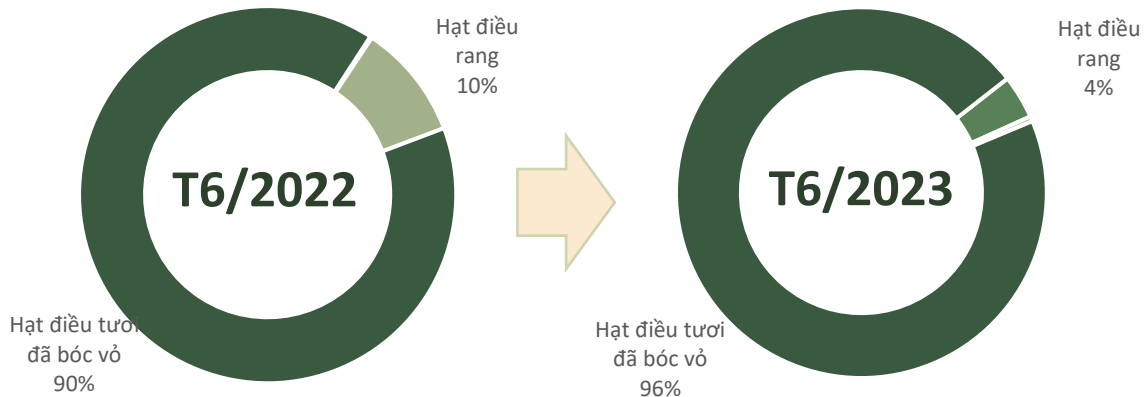


Biến động tỷ trọng giá trị điều của Việt Nam sang thị trường ASEAN T6/2023

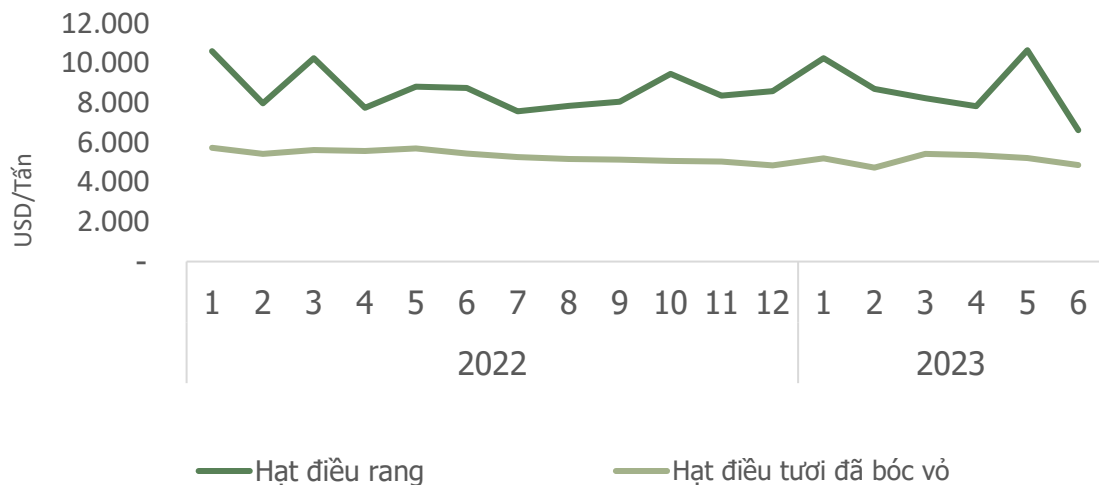




Cơ cấu chủng loại điều xuất khẩu sang thị trường ASEAN T6/2023



Giá điều xuất khẩu bình quân sang thị trường ASEAN T6/2023



Kết quả xuất khẩu điều sang thị trường ASEAN T6/2023



Điều tươi đã bóc vỏ

Kim ngạch: **10,2** triệu USD
 Tăng **17,4%** so với T5/2023
 Tăng **68,1%** so với T6/2022



Điều rang

Kim ngạch: **0,4** triệu USD
 Tăng **100,7%** so với T5/2023
 Giảm **39,4%** so với T6/2022

Điều tươi đã bóc vỏ
 Giá xuất khẩu bình quân trong T6/2023 ở mức **4.861** USD/tấn; **giảm 6,7%** so với tháng trước; và **giảm 10,7%** so với cùng kỳ năm 2022.

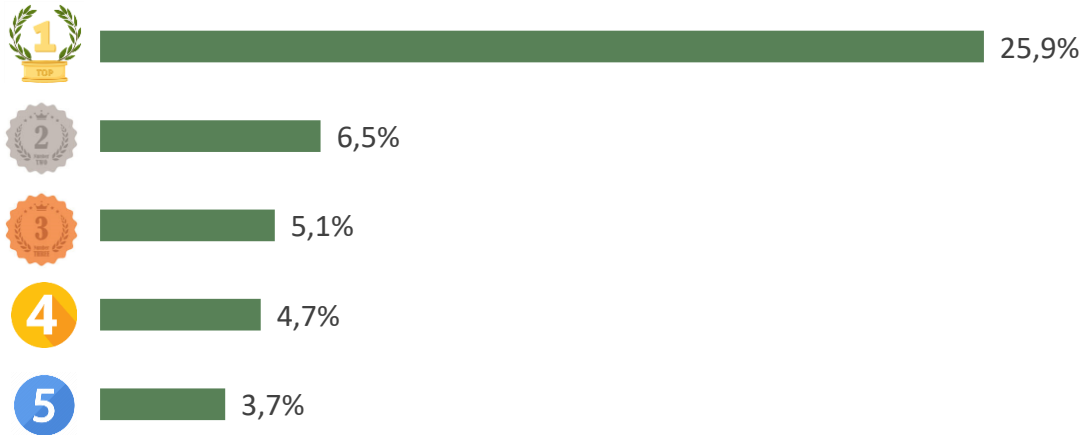
Điều rang
 Giá xuất khẩu bình quân trong T6/2023 ở mức **6.612** USD/tấn; **giảm 39,7%** so với tháng trước; và **giảm 24,3%** so với cùng kỳ năm 2022.

Nguồn: Tổng hợp từ số liệu của Tổng cục Hải quan

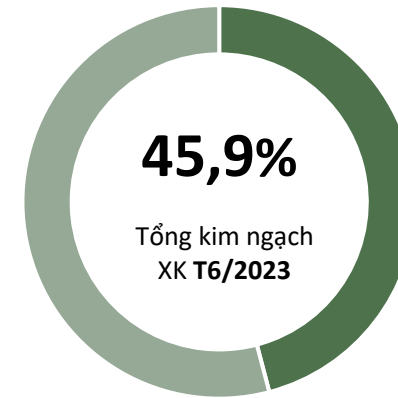


ĐIỀU

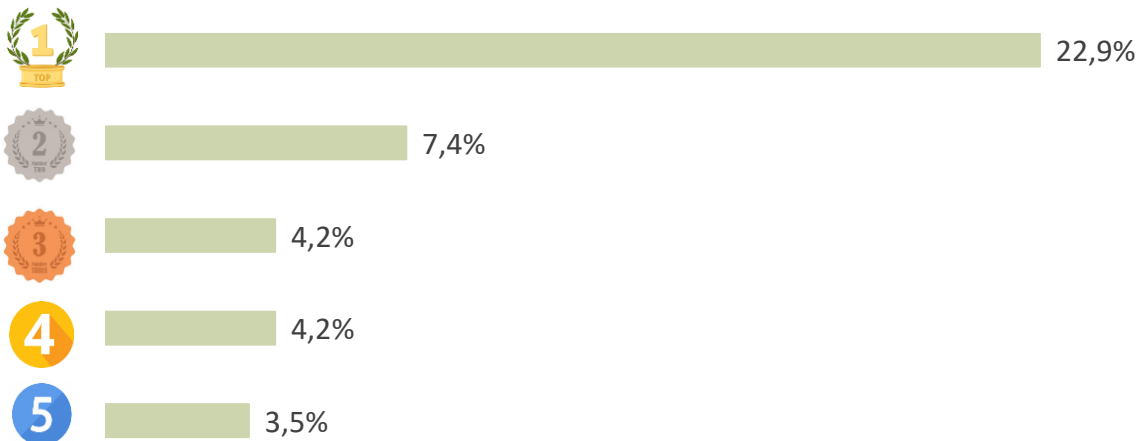
TOP 5 doanh nghiệp về kim ngạch xuất khẩu T6/2023



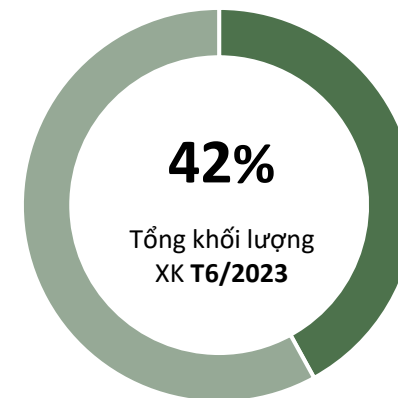
Tỷ trọng về kim ngạch của TOP 5 doanh nghiệp xuất khẩu T6/2023



TOP 5 doanh nghiệp về khối lượng xuất khẩu T6/2023



Tỷ trọng về khối lượng của TOP 5 doanh nghiệp xuất khẩu T6/2023





Bộ Thương mại và Liên đoàn Điều Campuchia sẽ tổ chức Hội nghị Điều thế giới năm 2024 như một phần trong nỗ lực thúc đẩy ngành hạt điều và thu hút thêm nhiều nhà đầu tư vào lĩnh vực này. WCC-2024 sẽ giúp nâng cao nhận thức và hiểu biết về ngành điều Campuchia giữa các bên liên quan trên toàn cầu, thúc đẩy xuất khẩu đồng thời tiếp thêm sinh lực cho ngành hạt điều Campuchia.

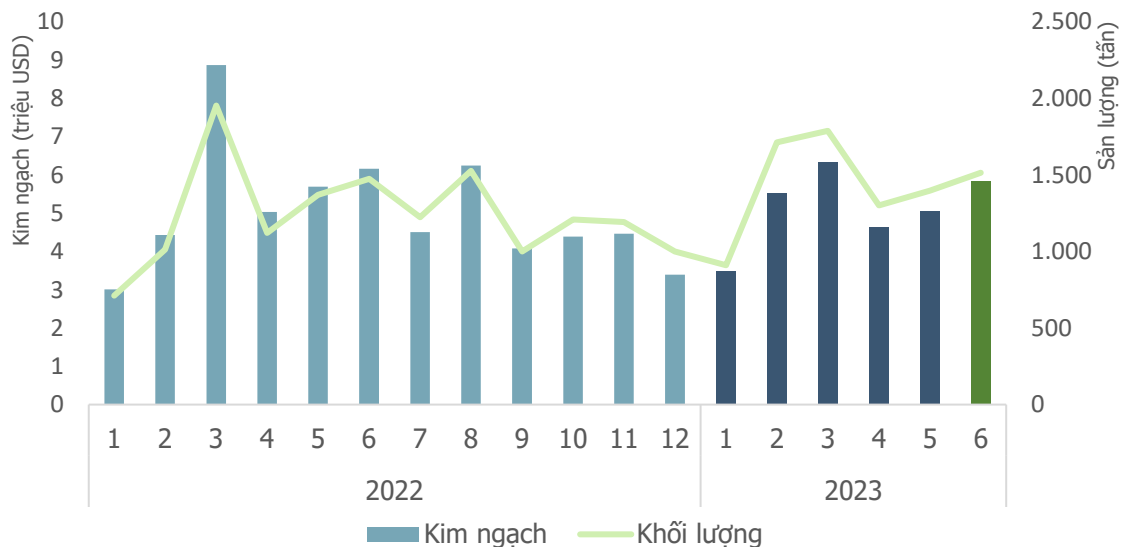
Nguồn: Thebettercambodia (07/2023)





HỒ TIÊU

Khối lượng và giá trị hồ tiêu xuất khẩu sang thị trường ASEAN T6/2023



Kết quả xuất khẩu hồ tiêu sang thị trường ASEAN T6/2023

KIM NGẠCH
5,8 triệu USD

↗ Tăng **15,8%** so với T5/2023

↘ Giảm **5,1%** so với T6/2022

↗ Cao hơn **824,7 nghìn USD** so với bình quân theo tháng năm 2022

Lũy kế 6 tháng 2023 đạt **30,9 Tr.USD**, đạt **51,3%** kim ngạch 2022

KHỐI LƯỢNG
1,5 nghìn tấn

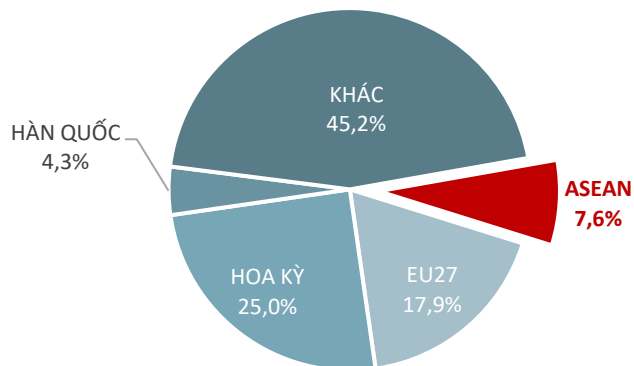
↗ Tăng **8,4%** so với T5/2023

↗ Tăng **2,7%** so với T6/2022

↗ Cao hơn **281 tấn** so với bình quân theo tháng năm 2022

Lũy kế 6 tháng 2023 đạt **8,6 nghìn tấn**, đạt **58,3%** khối lượng năm 2022

Tỷ trọng giá trị hồ tiêu của Việt Nam sang thị trường ASEAN T6/2023



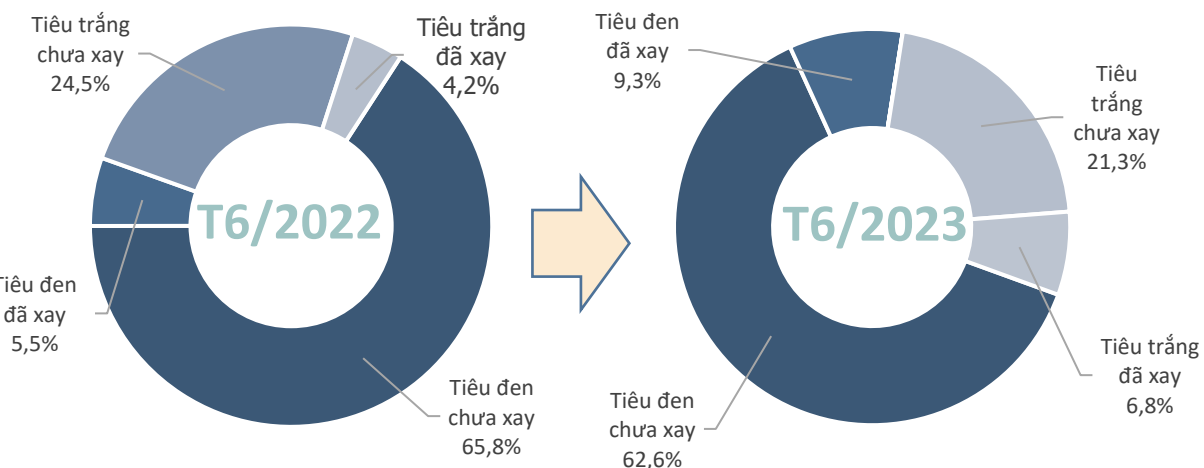
Biến động tỷ trọng giá trị hồ tiêu của Việt Nam sang thị trường ASEAN T6/2023



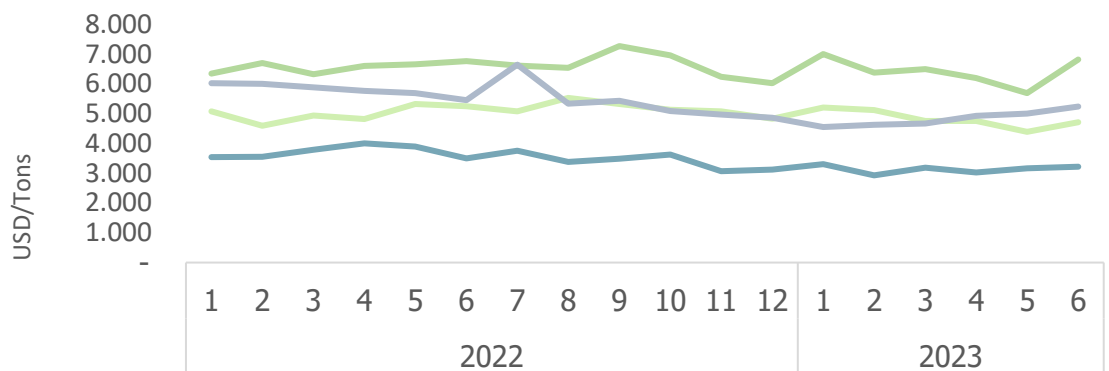


HỒ TIÊU

Cơ cấu chủng loại hồ tiêu xuất khẩu sang thị trường ASEAN



Giá hồ tiêu xuất khẩu bình quân sang thị trường ASEAN



— Tiêu đen chưa xay — Tiêu đen đã xay — Tiêu trắng đã xay — Tiêu trắng chưa xay

Kết quả xuất khẩu hồ tiêu sang thị trường ASEAN T6/2023



Tiêu đen chưa xay

Kim ngạch: **3,7** triệu USD
Tăng **4,9%** so với T5/2023
Giảm **9,7%** so với T6/2022



Tiêu trắng chưa xay

Kim ngạch: **1,2** triệu USD
Tăng **57,2%** so với T5/2023
Giảm **17,7%** so với T6/2022



Tiêu trắng đã xay

Kim ngạch: **0,4** triệu USD
Giảm **28,4%** so với T5/2023
Tăng **53,9%** so với T6/2022

Tiêu đen chưa xay

Giá xuất khẩu bình quân trong T6/2023 ở mức **3.216** USD/tấn; **tăng 2%** so với tháng trước; và **giảm 14%** so với cùng kỳ năm 2022.

Tiêu trắng chưa xay

Giá xuất khẩu bình quân trong T6/2023 ở mức **5.236** USD/tấn; **tăng 5%** so với tháng trước; và **giảm 4%** so với cùng kỳ năm 2022.

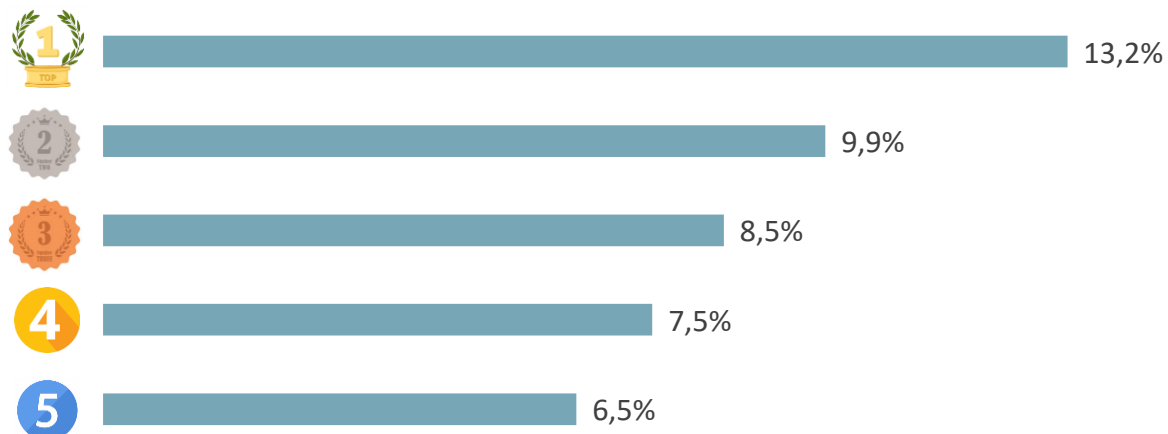
Tiêu trắng đã xay

Giá xuất khẩu bình quân trong T6/2023 ở mức **6.816** USD/tấn; **tăng 20%** so với tháng trước; và **tăng 1%** so với cùng kỳ năm 2022.

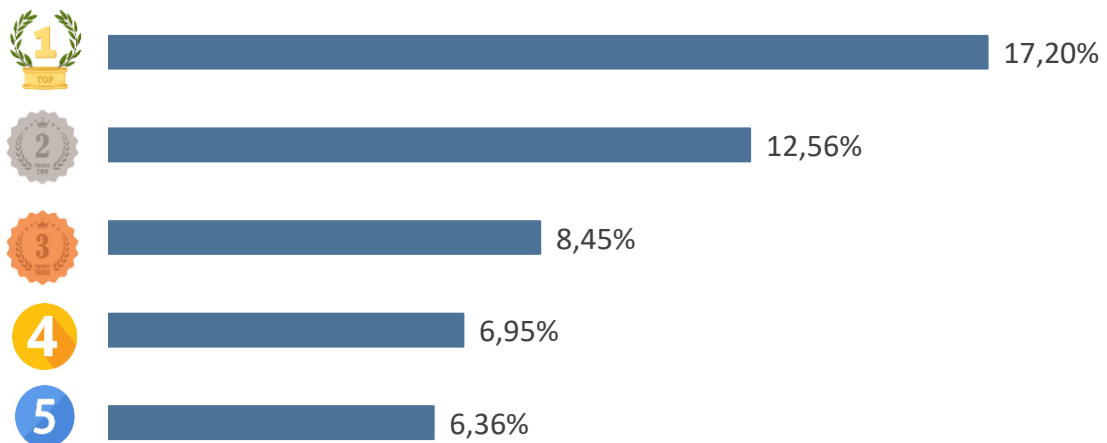


HỒ TIÊU

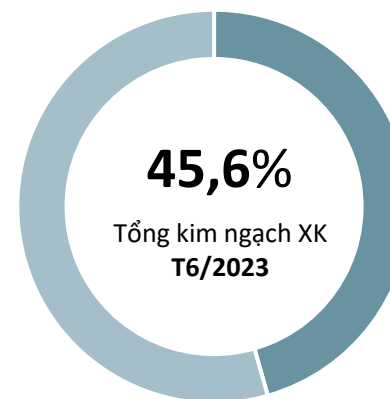
TOP 5 doanh nghiệp về kim ngạch xuất khẩu T6/2023



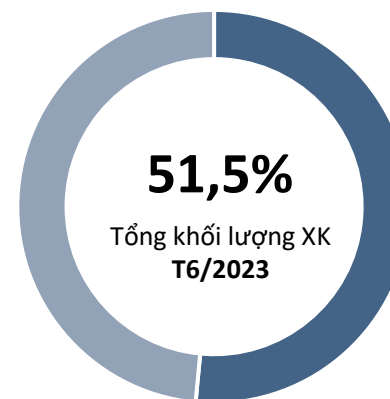
TOP 5 doanh nghiệp về khối lượng xuất khẩu T6/2023



Tỷ trọng về kim ngạch của TOP 5 doanh nghiệp xuất khẩu T6/2023



Tỷ trọng về khối lượng của TOP 5 doanh nghiệp xuất khẩu T6/2023





01

Hiện tại, Campuchia đang chuẩn bị những bước đầu tiên để xuất khẩu chính ngạch hồ tiêu sang Trung Quốc. Theo Liên đoàn Hồ tiêu và Gia vị Campuchia (CPSF), việc tiếp cận thị trường Trung Quốc sẽ thu hút nhiều sự quan tâm hơn từ các nhà đầu tư. Campuchia xuất khẩu bình quân khoảng 20.000 tấn hồ tiêu/năm. Trong đó, khoảng 80% lượng xuất khẩu được vận chuyển đến Việt Nam và phần còn lại là sang các thị trường khác, như Thái Lan, Nhật Bản, Đài Loan, châu Âu và Mỹ.

Nguồn: Hiệp hội hồ tiêu Việt Nam (07/2023)

02

Indonesia là nguồn cung hạt tiêu lớn nhất cho Trung Quốc trong 5 tháng đầu năm 2023, lượng đạt trên 1,6 nghìn tấn, trị giá 6,65 triệu USD, giảm 12,6% về lượng và giảm 27,9% về trị giá so với cùng kỳ năm ngoái. Thị phần hạt tiêu của Indonesia trong tổng lượng nhập khẩu của Trung Quốc tăng từ 46,6% trong 5 tháng đầu năm 2022 lên 52,64% trong 5 tháng đầu năm 2023.

Nguồn: Hiệp hội hồ tiêu Việt Nam (07/2023)

03

Hội nghị Thường niên Hiệp hội Hồ tiêu Quốc tế (IPC) lần thứ 51 sẽ được tổ chức tại Sarawak, Malaysia từ ngày 06-09/11/2023 với hai hợp phần chính gồm hội nghị và triển lãm. Hội nghị IPC không chỉ là nơi quy tụ đông đảo các tác nhân tham gia trong chuỗi cung ứng mà còn là cơ hội gặp gỡ, trao đổi, chia sẻ kinh nghiệm và thông tin của các chuyên gia trong ngành Hồ tiêu và gia vị toàn cầu, trong đó, có các đại diện đến từ Hiệp hội Thương mại Gia vị Hoa Kỳ (ASTA), Hiệp hội Gia vị Châu Âu (ESA), Hiệp hội Gia vị Trung Quốc, Ấn Độ, Cambodia v.v. Bên cạnh các chủ đề về kỹ thuật và xu hướng cạnh tranh, các đại biểu sẽ được cập nhật các quy định mới nhất của thị trường nhập khẩu, đặc biệt các số liệu báo cáo về tình hình xuất nhập khẩu, tiêu thụ, tồn kho, giá cả thị trường Hồ tiêu của các nước sản xuất Hồ tiêu chính trên thế giới được trình bày chi tiết tại Hội nghị.

Nguồn: Hiệp hội hồ tiêu Việt Nam (07/2023)





CAO SU

Khối lượng và giá trị Cao su xuất khẩu sang thị trường ASEAN



Kết quả xuất khẩu Cao su sang thị trường ASEAN T6/2023

KIM NGẠCH
2,7 triệu USD

↗ Tăng **53%** so với T5/2023

↘ Giảm **65,4%** so với T6/2022

↓ Thấp hơn **1,5 triệu USD** so với bình quân theo tháng năm 2022

◊ Lũy kế 6 tháng 2023 đạt **14 tr.USD**, đạt **28,5%** kim ngạch năm 2022

KHỐI LƯỢNG
1,7 nghìn tấn

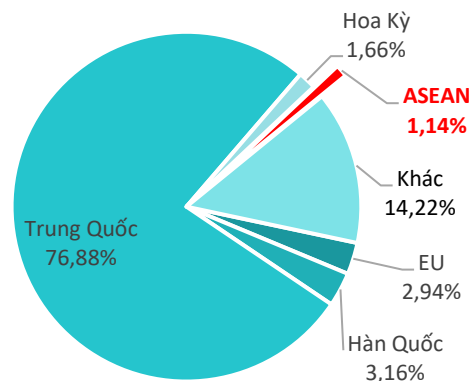
↗ Tăng **52,2%** so với T5/2023

↘ Giảm **61,4%** so với T6/2022

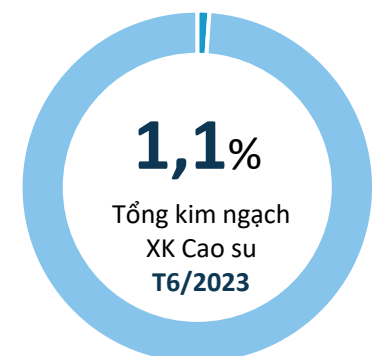
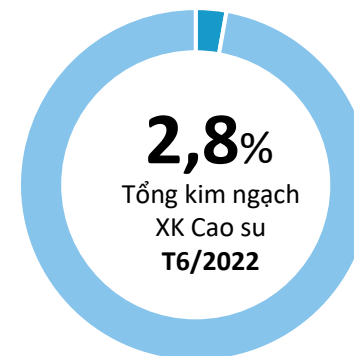
↓ Thấp hơn **0,7 nghìn tấn** so với bình quân theo tháng năm 2022

◊ Lũy kế 6 tháng 2023 đạt **9 nghìn tấn**, đạt **31,0%** khối lượng năm 2022

Tỷ trọng giá trị Cao su Việt Nam sang thị trường ASEAN T6/2023



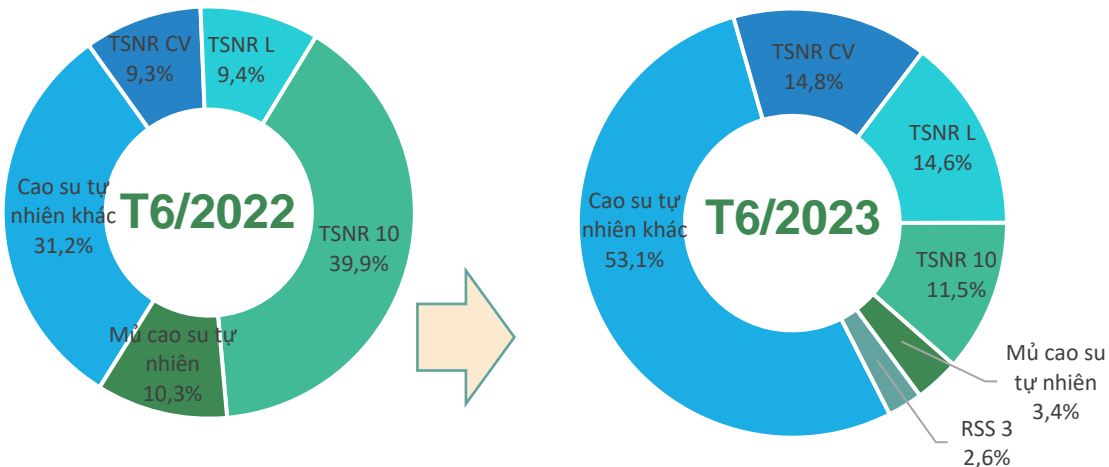
Kết quả xuất khẩu Cao su sang thị trường ASEAN T6/2023



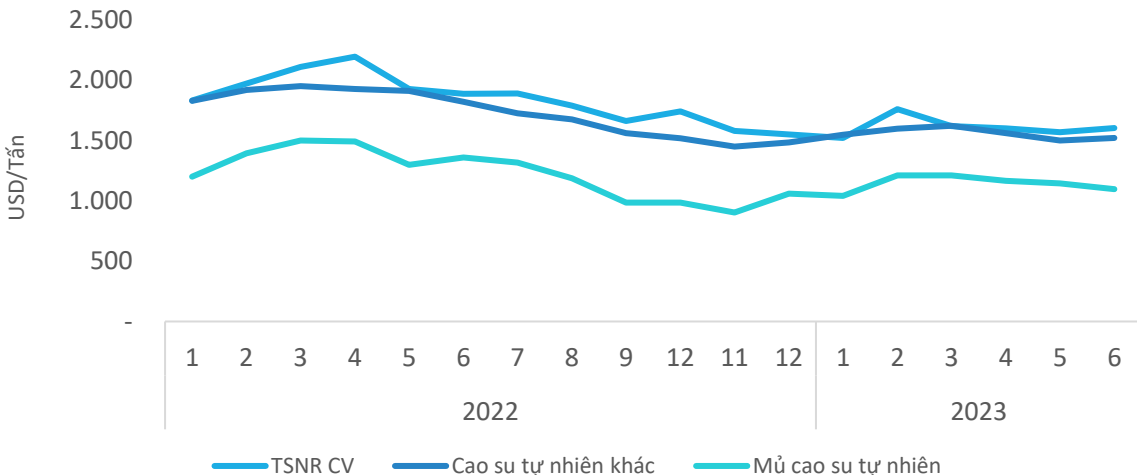


CAO SU

Cơ cấu chủng loại Cao su tự nhiên xuất khẩu sang thị trường ASEAN



Giá XK bình quân cao su tự nhiên xuất khẩu sang thị trường ASEAN



Nguồn: Tổng hợp từ số liệu của Tổng cục Hải quan

Kết quả xuất khẩu cao su tự nhiên xuất khẩu sang thị trường ASEAN T6/2023



Cao su tự nhiên khác

Kim ngạch: **1,3** triệu USD
 Tăng **23,4%** so với T5/2023
 Giảm **43,1%** so với T6/2022



TSNR CV

Kim ngạch: **0,4** triệu USD
 Giảm **2,9%** so với T5/2023
 Giảm **46,6%** so với T6/2022



Mủ cao su tự nhiên

Kim ngạch: **0,08** triệu USD
 Giảm **27,2%** so với T5/2023
 Giảm **89,0%** so với T6/2022

Cao su tự nhiên khác

Giá xuất khẩu bình quân trong T6/2023 ở mức **1.521** USD/tấn; **giảm 4,0%** so với tháng trước; và **giảm 21,5%** so với cùng kỳ năm 2022.

TSNR CV

Giá xuất khẩu bình quân trong T6/2023 ở mức **1.602** USD/tấn; **tăng 2,2%** so với tháng trước; và **giảm 15,1%** so với cùng kỳ năm 2022.

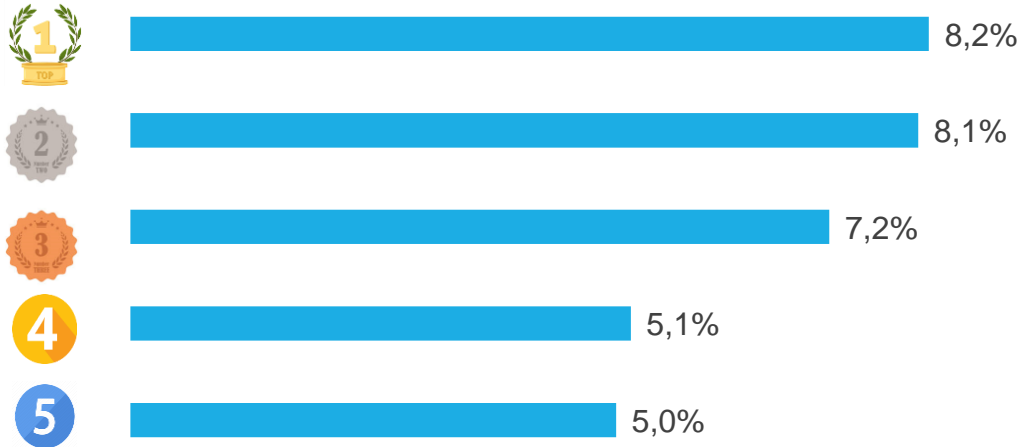
Mủ cao su tự nhiên

Giá xuất khẩu bình quân trong T6/2023 ở mức **1.096** USD/tấn; **giảm 4,2%** so với tháng trước; và **giảm 19,3%** so với cùng kỳ năm 2022.

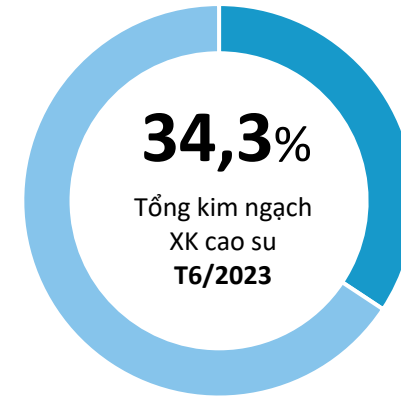


CAO SU

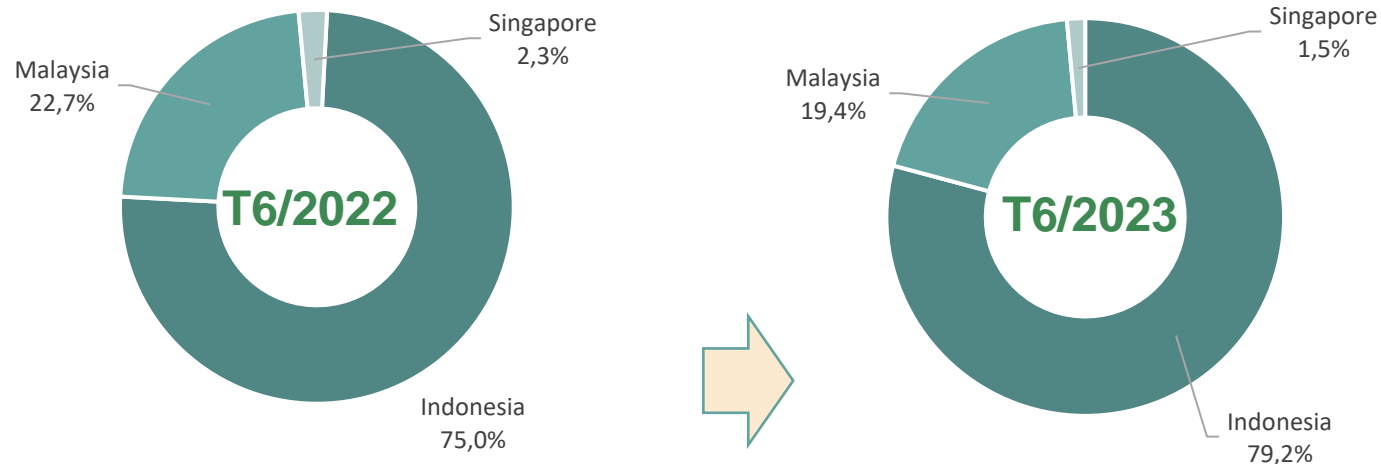
TOP 5 doanh nghiệp về kim ngạch XK Cao Su sang ASEAN T6/2023



Tỷ trọng về KN của TOP 5 DN XK Cao Su sang ASEAN T6/2023



Biến động tỷ trọng xuất khẩu Cao Su sang một số nước trong khối ASEAN





CAO SU

ĐIỂM TIN THỊ TRƯỜNG CAO SU ASEAN



❖ **Ngành cao su Thái Lan đứng trước thách thức toàn diện:** Theo Giám đốc Văn phòng Chiến lược và Chính sách Thương mại của Bộ Thương mại Thái Lan (TPSO), Thái Lan đã sản xuất 4,8 triệu tấn cao su vào năm 2022, chiếm 33% tổng sản lượng cao su của thế giới, đồng thời đứng thứ 2 thế giới sau Trung Quốc về xuất khẩu sản phẩm cao su. Tuy nhiên, sản phẩm cao su Thái Lan đang đối mặt với những thách thức toàn diện. Một trong những thách thức lớn nhất là phân cực địa-chính trị trong thế giới hiện nay. Điều này khiến cho các quốc gia ngày càng quan tâm đến khả năng tự cung tự cấp, điều này có thể làm giảm nhu cầu về sản phẩm cao su nhập khẩu từ Thái Lan. Một thách thức khác là việc các quốc gia khác đang phát triển các loại cao su mới, có thể cạnh tranh với cao su Thái Lan về giá cả và chất lượng.

Bên cạnh các thị trường xuất khẩu chủ lực hiện có của Thái Lan là Trung Quốc, Hoa Kỳ, Malaysia, Nhật Bản, cũng cần quan tâm đến các thị trường mới nổi như các nước Trung Đông, Ấn Độ, Châu Phi, Mỹ Latinh.

Nguồn: yourubber.com

❖ Hiệp hội những người trồng và sản xuất cao su Myanmar (MRPPA) cho biết Myanmar có kế hoạch xuất khẩu khoảng 300.000 tấn cao su tự nhiên trong năm tài chính 2023-2024, 70% trong số đó được xuất khẩu sang Trung Quốc, phần còn lại được xuất khẩu sang Singapore, Indonesia, Malaysia, Việt Nam, Hàn Quốc, Ấn Độ, Nhật Bản và các nước khác. Trong năm tài chính 2022-2023, tổng sản lượng cao su tự nhiên của Myanmar đạt 360.000 tấn, trong đó hơn 200.000 tấn được xuất khẩu. Được biết, vùng Tanintharyi và bang Mon là những khu vực có nhiều đồn điền cao su tự nhiên lớn nhất của Myanmar. Hiện tại, diện tích trồng cao su tự nhiên ở nước này đã vượt quá 100.000 hecta và có khoảng 190.000 tấn cao su tự nhiên được xuất khẩu sang Trung Quốc, Ấn Độ, Thái Lan, Malaysia, Indonesia, Singapore và Hàn Quốc mỗi năm.

Nguồn: Hiệp hội những người trồng và sản xuất cao su Myanmar (MRPPA)



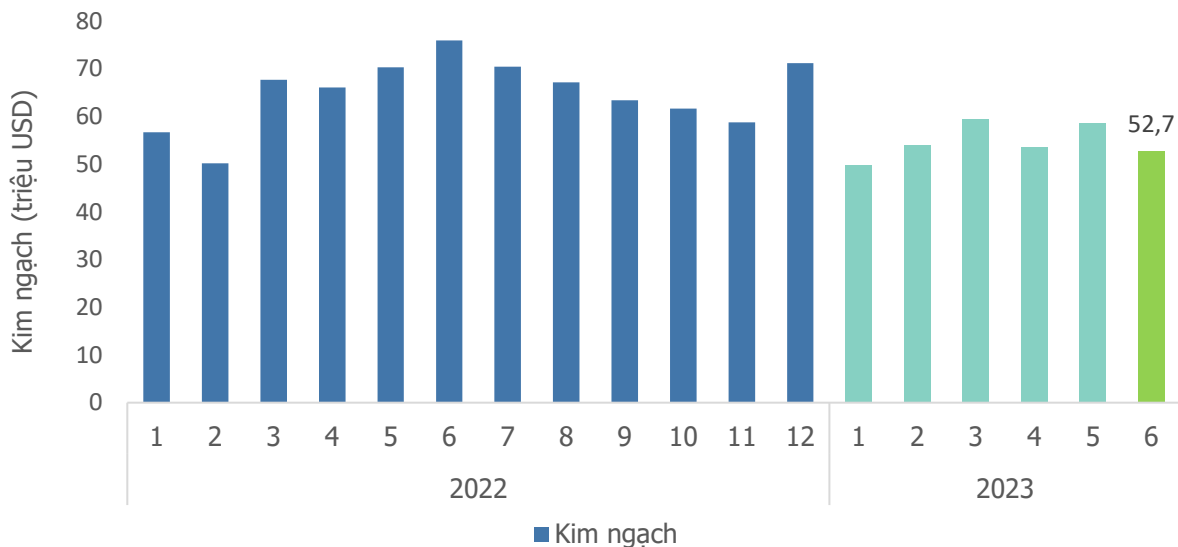
Tin liên quan





THỦY SẢN

Khối lượng và giá trị Thủy sản xuất khẩu sang thị trường ASEAN



Kết quả xuất khẩu thủy sản sang thị trường ASEN T6/2023

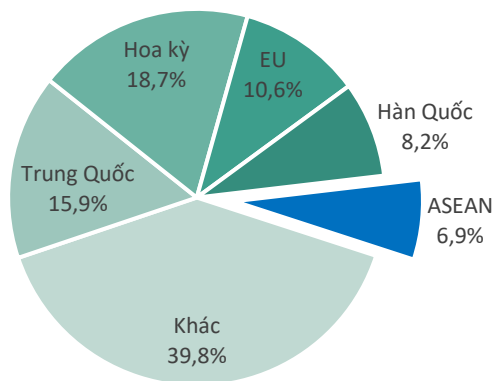
KIM NGẠCH



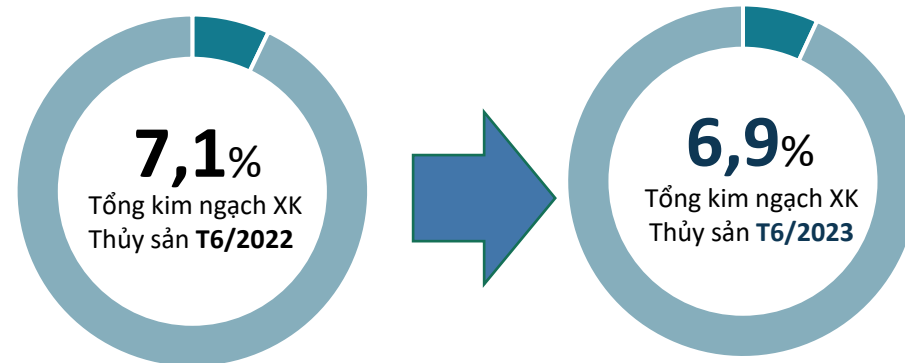
52,7 triệu USD

- ↘ Giảm **9,9%** so với T5/2023
- ↘ Giảm **30,6%** so với T6/2022
- ↘ Thấp hơn **12,3 triệu USD** so với bình quân theo tháng năm 2022
- ◇ Lũy kế 6 tháng 2023 đạt **327,9** tr.USD, đạt **42,1%** kim ngạch 2022

Tỷ trọng giá trị thủy sản Việt Nam sang thị trường ASEAN T6/2023



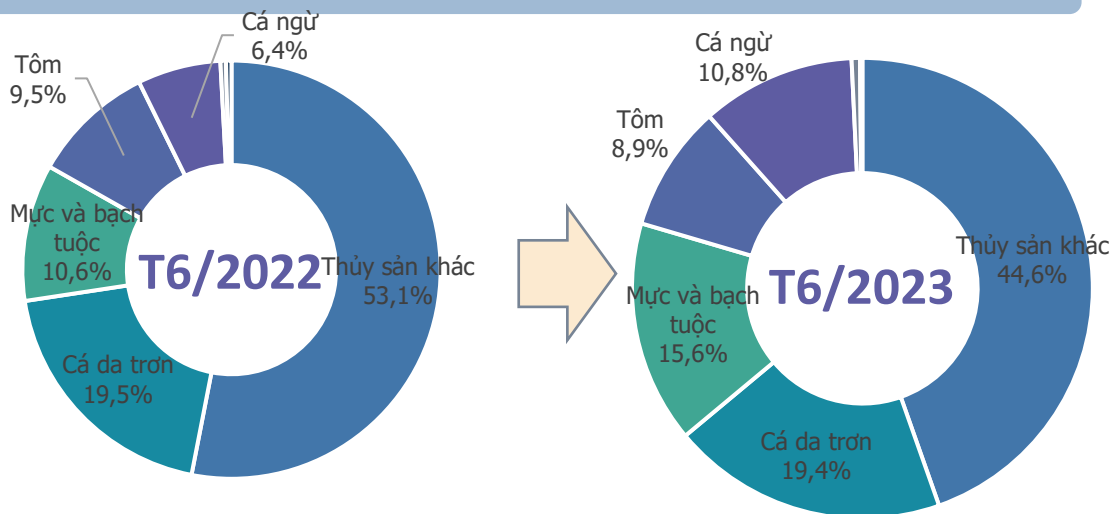
Biến động tỷ trọng giá trị thủy sản VN sang thị trường ASEAN T6/2023



THỦY SẢN



Cơ cấu chủng loại thủy sản xuất khẩu sang thị trường ASEAN



Kết quả xuất khẩu thủy sản sang thị trường ASEAN T6/2023



Cá da trơn

Kim ngạch: **10,0** Triệu USD
Giảm **18,0%** so với T5/2023
Giảm **32,0%** so với T6/2022



Mực và bạch tuộc

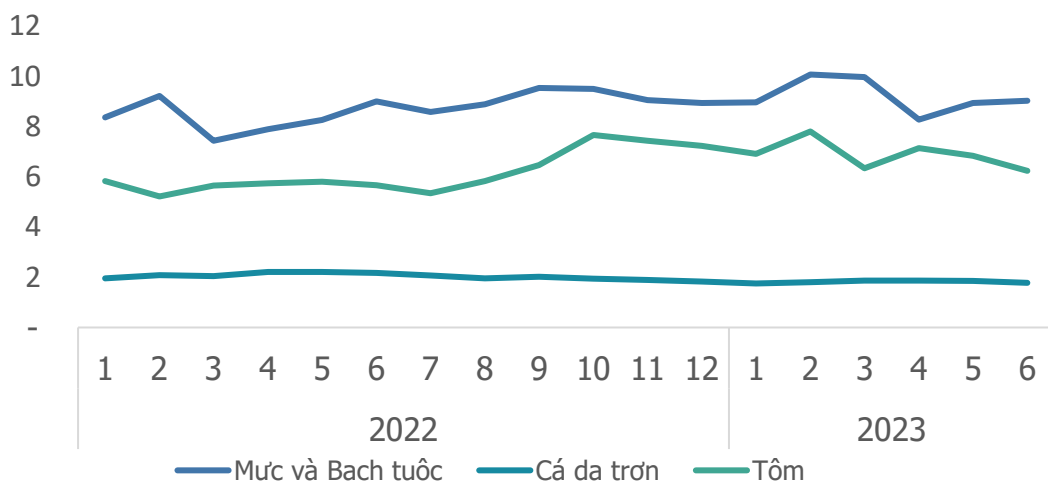
Kim ngạch: **8,1** Triệu USD
Tăng **10,8%** so với T5/2023
Tăng **1,1%** so với T6/2022



Tôm

Kim ngạch: **4,6** Triệu USD
Giảm **20,1%** so với T5/2023
Giảm **35,9%** so với T6/2022

Giá thủy sản xuất khẩu bình quân sang thị trường ASEAN



Mực và Bạch tuộc

Giá xuất khẩu bình quân trong T6/2023 ở mức **9,0** USD/kg; **tăng 1,1%** so với tháng trước; và **tăng 0,3%** so với cùng kỳ năm 2022.

Cá da trơn

Giá xuất khẩu bình quân trong T6/2023 ở mức **1,8** USD/kg; **giảm 3,6%** so với tháng trước; và **giảm 18,1%** so với cùng kỳ năm 2022.

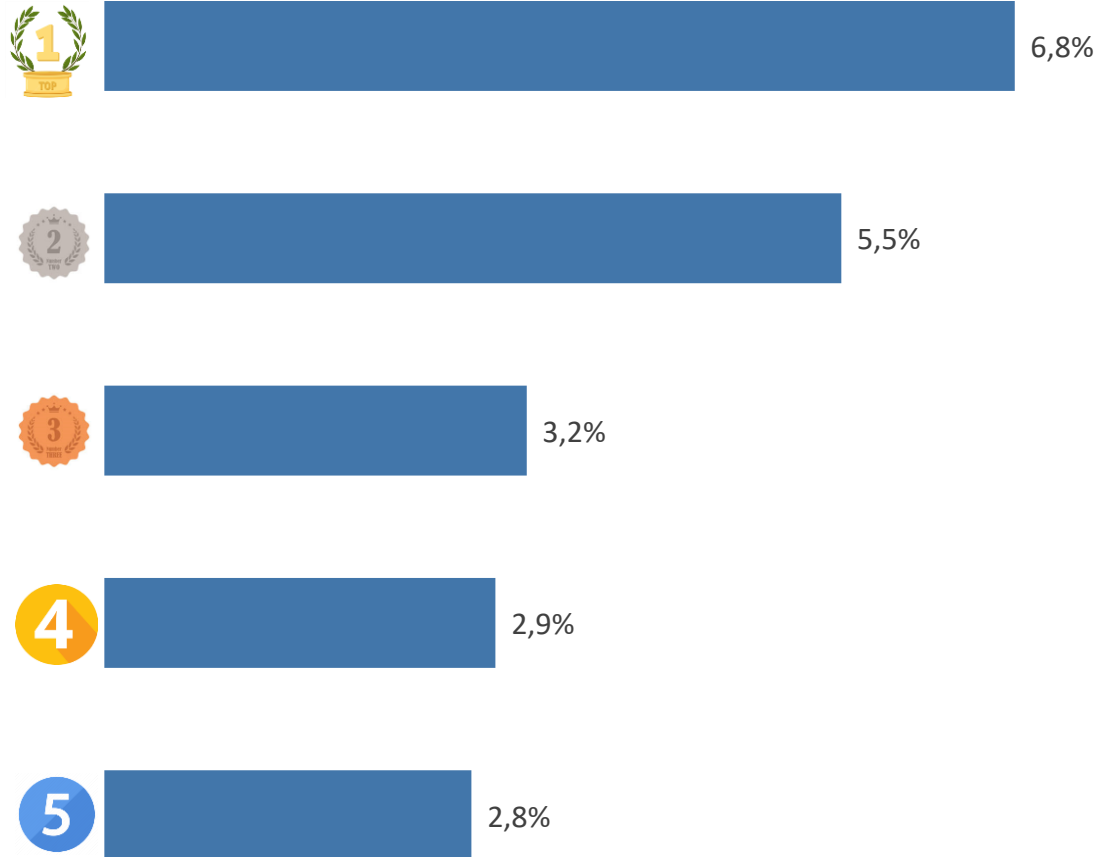
Tôm

Giá xuất khẩu bình quân trong T6/2023 ở mức **6,2** USD/kg; **giảm 8,8%** so với tháng trước; và **tăng 10,0%** so với cùng kỳ năm 2022.

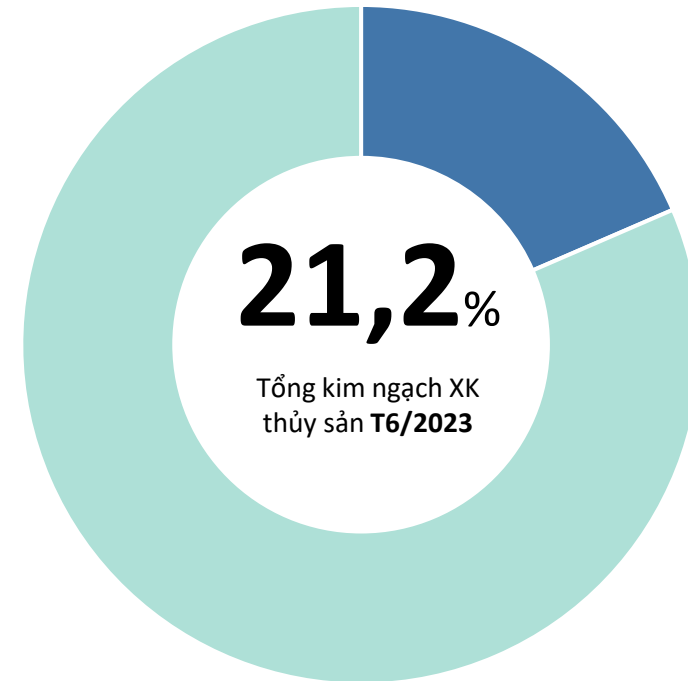


THỦY SẢN

TOP 5 doanh nghiệp về kim ngạch xuất khẩu T6/2023



Tỷ trọng về kim ngạch của TOP 5 doanh nghiệp xuất khẩu T6/2023



01

Xuất khẩu cá ngừ của Thái Lan giảm thấp nhất trong 10 năm

Trong 4 tháng đầu năm 2023, xuất khẩu cá ngừ của Thái Lan đạt 153 nghìn tấn, giảm 14% so với cùng kỳ năm 2022. Theo Trung tâm Thương mại Thế giới (ITC), đây là khối lượng thấp nhất trong 10 năm qua. Nguyên nhân do giá cá ngừ nguyên liệu tăng cao lên mức kỷ lục làm tăng giá cá ngừ đóng hộp và lượng tồn kho cao của các nhà bán lẻ tại các thị trường chính như Mỹ, Canada. Các doanh nghiệp cá ngừ của Thái Lan đang tìm cách đẩy mạnh xuất khẩu sang các thị trường nhỏ và tiềm năng như các nước Trung Đông và Mỹ Latinh để bù đắp.

Nguồn: Vasep (7/2023)

02

Indonesia lên chiến lược cắt giảm sản lượng khai thác cá ngừ để phục hồi trữ lượng

Bộ thủy sản Indonesia gần đây đã công bố một tài liệu về chiến lược giảm dần khối lượng đánh bắt cá ngừ trong ba năm, với lý do là quần thể cá ngừ vẫn và cá ngừ vây vàng đang suy giảm. Chiến lược dự kiến có hiệu lực chậm nhất vào năm 2026 và sẽ được thực hiện thông qua một nghị định cấp Bộ. Indonesia hiện chiếm khoảng 16% tổng nguồn cung cá ngừ của thế giới, với sản lượng khai thác 791.000 tấn vào năm 2021, trị giá 1,47 tỷ USD. Indonesia sẽ giảm tổng sản lượng đánh bắt cá ngừ xuống 10% so với mức của năm 2021 trong vòng 3 năm kể từ khi chiến lược có hiệu lực để đảm bảo tính bền vững lâu dài của nghề cá nước này.

Nguồn: Vasep(7/2023)



Tin liên quan



THỊT VÀ SP TỪ THỊT (XK)

Giá trị xuất khẩu thịt và SP từ thịt sang thị trường Asean T6/2023



Kết quả xuất khẩu thịt và SP từ thịt sang thị trường Asean T6/2023

KIM NGẠCH



6,8
triệu USD

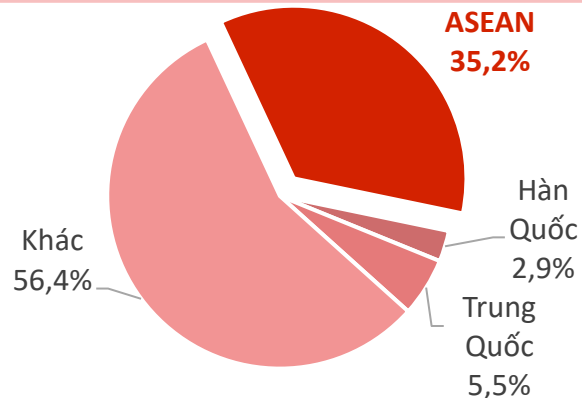
↗ Tăng **167,7%** so với T5/2023

↗ Tăng **65,6%** so với T6/2022

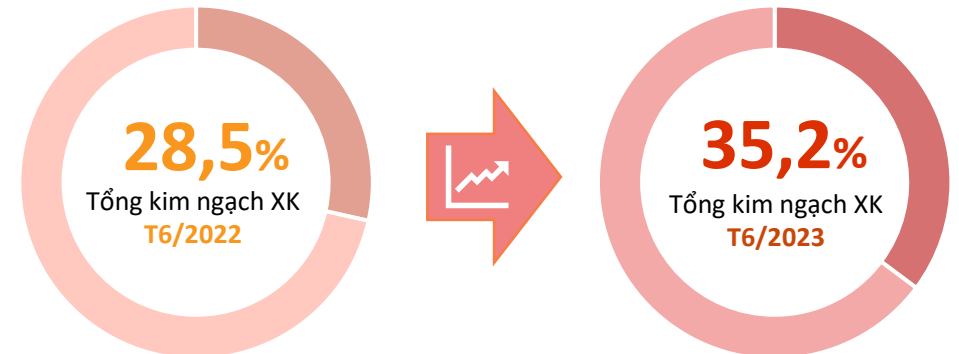
↑ Cao hơn **4,9 Tr.USD** so với bình quân theo tháng năm 2022

◇ Lũy kế 6 tháng đạt **18,2 triệu USD**, đạt **79,5%** kim ngạch 2022

Tỷ trọng giá trị XK thịt và SP từ thịt của VN sang thị trường Asean T6/2023



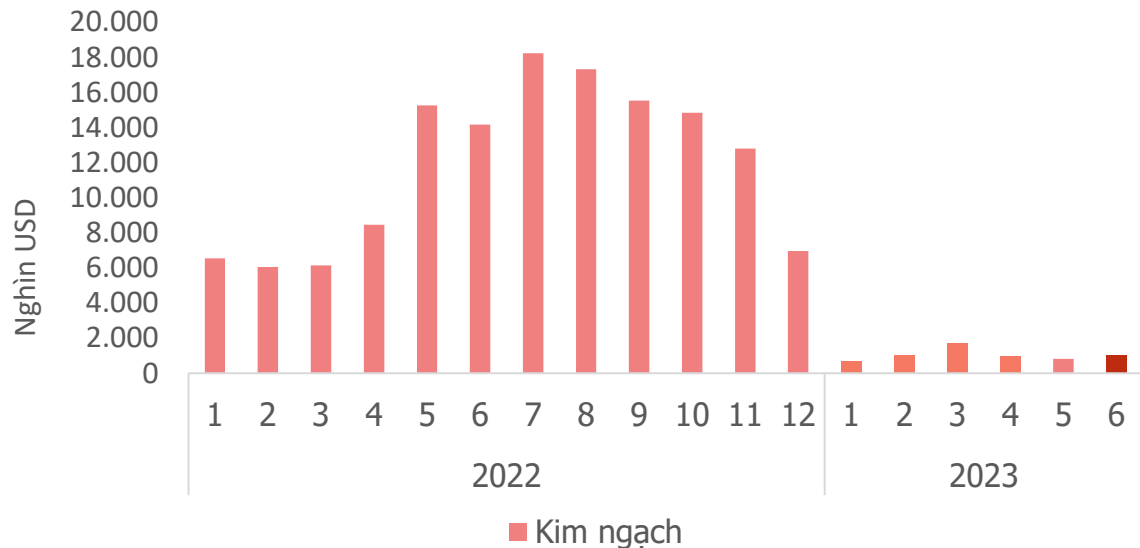
Biến động tỷ trọng giá trị thịt & SP từ thịt của VN sang thị trường Asean T6/2023





THỊT VÀ SP TỪ THỊT (NK)

Giá trị nhập khẩu thịt và SP từ thịt từ thị trường Asean T6/2023



Kết quả nhập khẩu thịt và SP từ thịt từ thị trường Asean T6/2023

KIM NGẠCH



1.04

Triệu USD

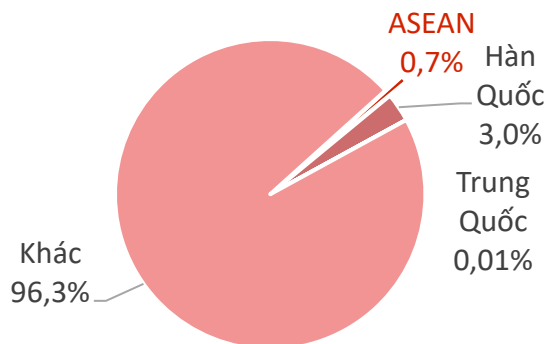
↗ Tăng **25,6%** so với T5/2023

↘ Giảm **92,6%** so với T6/2022

↓ Thấp hơn **10,8 triệu USD** so với bình quân theo tháng năm 2022

Lũy kế 6 tháng đạt **6,2 triệu USD**, đạt **4,4%** kim ngạch 2022

Tỷ trọng giá trị nhập khẩu thịt và SP từ thịt của Việt Nam từ thị trường Asean T6/2023



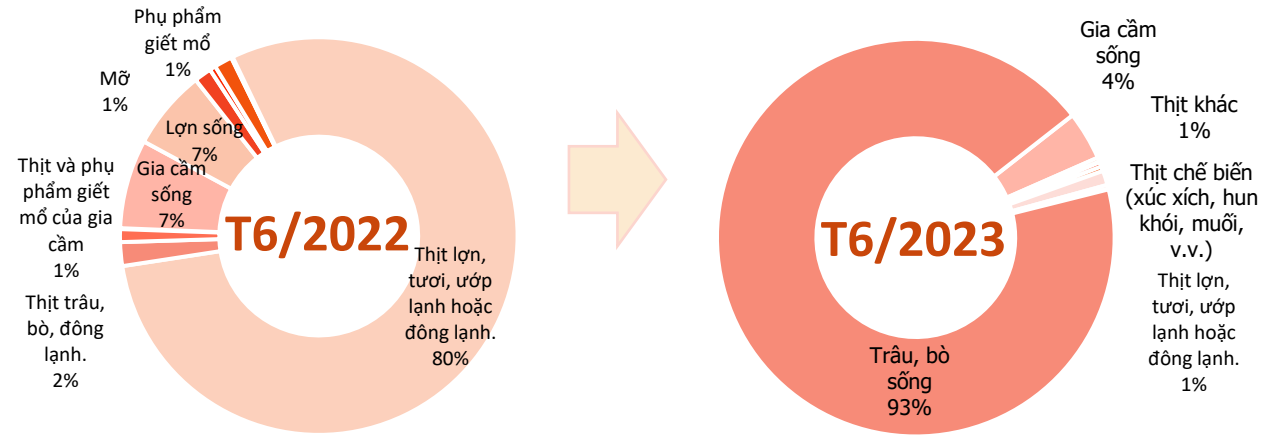
Biến động tỷ trọng giá trị nhập khẩu thịt và SP từ thịt của Việt Nam thị trường Asean T6/2023





THỊT VÀ SP TỪ THỊT

Cơ cấu chủng loại thịt và SP từ thịt xuất khẩu sang thị trường Asean T6/2023



Kết quả xuất khẩu thịt và SP từ thịt sang thị trường Asean T6/2023



Trâu bò sống

Kim ngạch: **6,4** triệu USD
Tăng **195%** so với T5/2023



Gia cầm sống

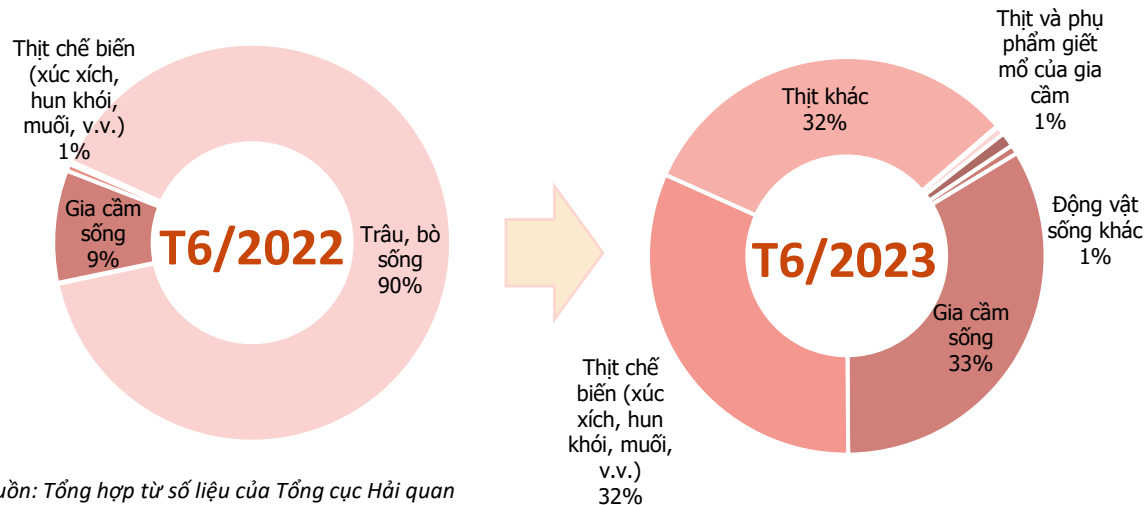
Kim ngạch: **270** nghìn USD
Tăng **102%** so với T5/2023
Giảm **9,6%** so với T6/2022



Thịt lợn tươi, ướp lạnh hoặc đông lạnh

Kim ngạch: **79,6** nghìn USD
Tăng **41 lần** so với T5/2023
Giảm **97,6%** so với T6/2022

Cơ cấu chủng loại thịt và SP từ thịt nhập khẩu từ thị trường Asean T6/2023



Kết quả nhập khẩu thịt và SP từ thịt từ thị trường Asean T6/2023



Gia cầm sống

Kim ngạch: **354** nghìn USD
Giảm **53%** so với T5/2023
Giảm **73%** so với T6/2022



Thịt chế biến

Kim ngạch: **336** nghìn USD
Tăng **329%** so với T5/2023
Tăng **316%** so với T6/2022



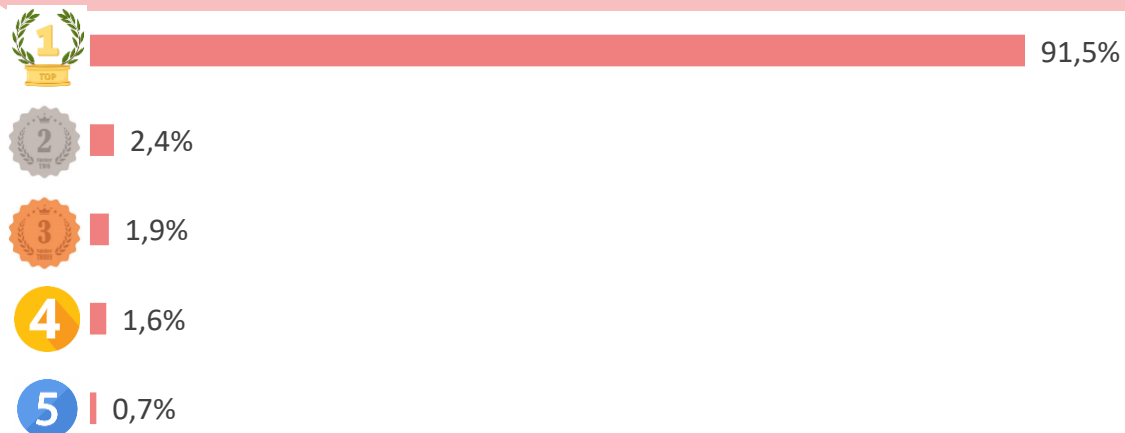
Thịt khác (đùi ếch đông lạnh)

Kim ngạch: **338** nghìn USD
Tăng **864%** so với T6/2022

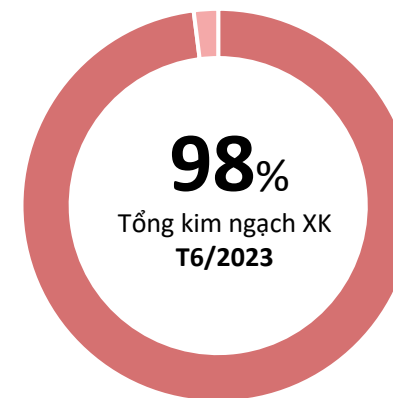


THỊT VÀ SP TỪ THỊT

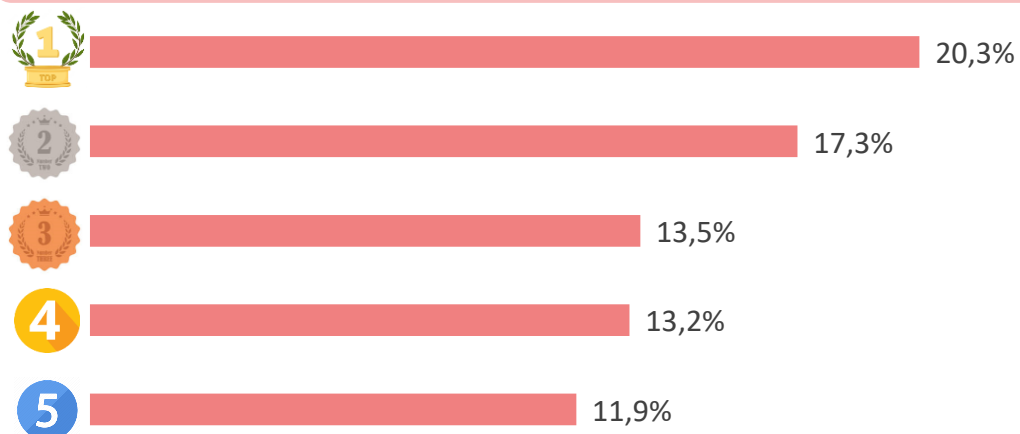
TOP 5 doanh nghiệp về kim ngạch xuất khẩu thịt và SP từ thịt lớn nhất sang thị trường Asean T6/2023



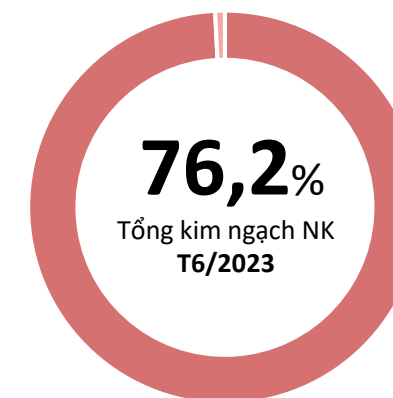
Tỷ trọng về kim ngạch của TOP 5 doanh nghiệp xuất khẩu lớn nhất T6/2023



TOP 5 doanh nghiệp về kim ngạch nhập khẩu thịt và SP từ thịt lớn nhất từ thị trường Asean T6/2023



Tỷ trọng về kim ngạch của TOP 5 doanh nghiệp nhập khẩu lớn nhất T6/2023





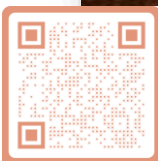
THỊT VÀ SP TỪ THỊT

ĐIỂM TIN THỊ TRƯỜNG THỊT VÀ SP TỪ THỊT ASEAN



Dịch tả lợn châu Phi (ASF) bùng phát tại Philippines đã có tác động mạnh đối với ngành chăn nuôi lợn của nước này. Tính đến tháng 7 năm 2023, virus ASF đã được phát hiện ở 460 thị trấn và 54 tỉnh của nước này, dẫn đến việc tiêu hủy hơn 3 triệu con lợn. Chính phủ Philippines đã thực hiện một số biện pháp để cố gắng kiểm soát sự bùng phát của ASF bao gồm: Tiêu hủy lợn bị nhiễm bệnh, cấm vận chuyển lợn và các sản phẩm từ thịt lợn, đồng thời tăng cường các biện pháp an toàn sinh học.

Nguồn: Selinawamucii (7/2023)



NHẬN ĐỊNH VÀ ĐÁNH GIÁ

Lúa gạo

Theo Hiệp hội Lương thực Việt Nam, xuất khẩu gạo của Việt Nam từ nay đến cuối năm tiếp tục thuận lợi do Ấn Độ cấm xuất khẩu gạo các loại và sản lượng gạo tại nhiều quốc gia châu Á đứng trước nguy cơ sụt giảm trước tác động của El Nino. Bên cạnh đó, việc Ấn Độ cấm xuất khẩu gạo làm giá gạo thế giới tiếp tục tăng mạnh trong thời gian tới. Trong khi Việt Nam là một trong những quốc gia XK gạo hàng đầu nên sẽ có nhiều lợi thế trong XK, đặc biệt là giá bán.



Điều

Theo IPC, sản lượng hồ tiêu của Indonesia sẽ giảm 15% trong năm 2023. Sự sụt giảm này có thể khiến thị phần sản lượng hồ tiêu Indonesia cung cấp cho thế giới sẽ giảm xuống còn 10% trong năm 2023. Theo đó, xuất khẩu của Indonesia sẽ tiếp tục giảm trong năm 2023.

Với Malaysia, ICP nhận định sản lượng hồ tiêu của nước này dự báo đạt 23.000 tấn trong năm 2023 và lượng xuất khẩu tiêu sẽ tăng trong năm nay.



Rau quả

Đại diện cơ quan Thương vụ Việt Nam tại Thái Lan cho biết, Thái Lan được xem là thủ phủ trái cây của khu vực, nhưng cũng là một thị trường tiềm năng cho vải thiều Việt Nam. Chất lượng và mùa vụ của vải thiều, cũng như nông sản khác, là các yếu tố quan trọng để thâm nhập vào thị trường Thái Lan. Dự kiến trong năm 2024, doanh nghiệp xuất khẩu vải thiều tươi sẽ xuất khẩu khoảng 1.000 - 2.000 tấn vải thiều sang thị trường Thái Lan. Điều này sẽ đóng góp đáng kể vào tăng trưởng và phát triển của ngành nông nghiệp và xuất khẩu nông sản của Việt Nam.





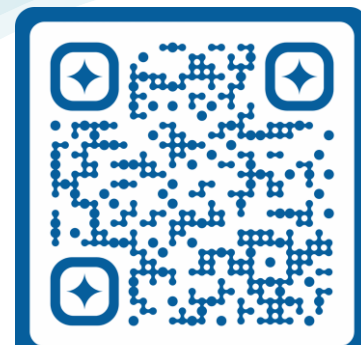
Ý kiến góp ý, xin vui lòng gửi đến:

TRUNG TÂM THÔNG TIN PHÁT TRIỂN NÔNG NGHIỆP NÔNG THÔN
VIỆN CHÍNH SÁCH VÀ CHIẾN LƯỢC PHÁT TRIỂN NÔNG NGHIỆP NÔNG THÔN

Địa chỉ: *Số 16 Thụy Khuê, P. Thụy Khuê, Q. Tây Hồ, Hà Nội*

Email: thongtinthitruong@ipsard.gov.vn; info@agro.gov.vn

Website: <http://agro.gov.vn/>



Xem thêm báo cáo